

度 普 期 三 道 大
ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ



PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO

HIỆP-THIÊN- ĐÀI

PHẠM CÔNG TẮC
tự ÁI-DÂN trước tác

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN-QUYỀN

Quyển sách này có Hội-Thánh Đại-Đạo
kiểm duyệt

THÁNH THẮT NEW SOUTH WALES
TÁI BẢN
NĂM GIÁP THÂN 2004

Thánh-Thất New South Wales

114 – 118 King Georges Road

WILEY PARK NSW 2195

Ph: (02) 9740 5678

E-mail: *thanhthatnsw@yahoo.com.au*

Kính Biểu

度 普 期 三 道 大
ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ



PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO

HIỆP-THIÊN- ĐÀI

PHẠM CÔNG TẮC
tự ÁI-DÂN trước tác

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN-QUYỀN

Quyển sách này có Hội-Thánh Đại-Đạo
kiểm duyệt

THÁNH THẤT NEW SOUTH WALES
TÁI BẢN
NĂM GIÁP THÂN 2004

MỤC LỤC

PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO (TẬP I)	3
Luật đời - Phận làm con	5
Phận anh	15
Phận chị	18
Làm em trai	23
Phận em gái	25
Phận chồng	28
Làm rể	37
PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO (TẬP II)	38
Làm chồng - Làm rể (tiếp theo)	38
Làm vợ - Làm dâu	42
Làm dâu	54
Phận làm cha	59
Cần Từ	73
Phụ lục: Phần hiệu chỉnh	74



PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO

(Tập I)

Phương tu của anh em bốn đạo mình, nếu tùy theo tôn chỉ của Tam giáo, thì phải làm thế nào cho gồm trọn cả tinh thần của ba đạo: Nho, Đạo, Thích, mới phải; nhưng xét sự khó khăn thì chẳng thế nào làm ba đạo một lượt cho đặng hoàn toàn.

Vậy thì chúng ta cứ lần lượt luyện tinh thần rồi tập buộc mình hằng ngày sửa tánh tu thân, từ từ lần bước đến cho tận nẻo đạo của Thầy đã khai ra quảng đại, đẹp đẽ, quang minh, trước mắt chúng ta đó.

Tục ngữ nói: Tu hành.

Tu là trau giồi lấy tinh thần mình rồi.

Hành là luyện tập thân mình phải biết từng phục tinh thần sai khiến mà làm đạo.

Ấy vậy phép tu chẳng phải luyện nội tinh thần mình theo đạo hạnh mà thôi, mà cái thân thể mình đây phải tùy từng phù hợp với đạo tâm, thể đạo chơn chánh bởi gương mình, hễ chúng sanh ngộ đạo nói mình, xem mình cho là đạo mới phải.

Đạo chẳng phải nơi lời nói, mà lại nơi kết quả sự mình làm; chẳng phải nói câu kệ câu kinh mà tại cuộc hành vi người giữ đạo. Cái khó khăn của đạo chẳng ở nơi sự giảng dạy mà ở tại sự thật hành. Cái hay của đạo chẳng phải ở tại nơi yếu lý mà ở nơi cuộc kết quả sự giáo truyền.

Lạ chi, mình muốn nhủ người bắt rồng, cột phụng, nghĩ có khó chi tiếng biểu, song cốt yếu là biết người có phương bắt hay là cột đặng cùng chăng?

Hễ muôn điều chi nói ra mà thế gian làm không đặng thì đành cho là mị mộng. Huống chi anh em đồng đạo của mình ngày nay chẳng khác nào như người đi đường trên nẻo lạ; tốt hơn nên khuyên nhủ họ mỗi ngã khá ghi vôi, để dấu bước lần hồi khi khỏi lạc.

Trừ ra các kinh điển Hồn-văn, hay là Pháp-văn cùng của các nước khác, xưa để lại, rõ hữu ích cho đạo lược dịch ra, thì tôi chẳng luận chi, chớ tôi thấy phần nhiều sách vở của nhiều người đạo hữu viết ra chẳng dùng văn từ lý lẽ giản dị, lại dùng văn mắc mỏ, ý tứ rất cao kỳ, làm cho phần đông coi không hiểu thấu nên không bỏ ích chi cho đạo hết.

Rất đối là Thầy còn phải dùng tiếng nói dễ dàng rẻ rúng mà làm thi dạy đạo thay. Nhờ vậy mà văn từ của Thầy ai coi cũng hiểu. Tôi xin chur đạo hữu coi cách hành văn của Thầy, đọc lại mấy bài thi Thầy dạy đạo thì sẽ thấy rõ, ý tứ dẫu cao kỳ, mà câu văn ai cũng hiểu. Tôi dám chắc rằng tuy vậy mặc dầu mà cái ngòi văn tuyệt bút rõ ràng, hễ càng thấu tứ lại càng thâm thúy nơi lòng.

Tôi nhớ có một phen kẻ nghịch Đạo để lời dèm pha biếm nhẽ rằng văn từ của Thầy xem rất thường tình. Tôi chấp bút phân phiên cùng Thầy. Thầy dạy rằng: Con ôi, trong anh em của con phần dốt nhiều hơn phần hay chữ, đũa ám muội đông hơn đũa thông minh; Thầy đến chăm nom dạy dỗ đũa ngu dốt hơn là đũa hay giỏi; thà là đũa sáng khôn quá hiểu mà chê Thầy hơn đũa dốt nghe đạo Thầy không rõ lý. Thầy cười rồi tiếp nữa rằng: Thầy muốn đạo của Thầy làm thế nào cho trẻ con lên ba tuổi cũng hiểu đặng, con nghĩ sao con? Lại cười nữa.

Tôi hiểu lòng nhơn từ quá lẽ của Thầy cũng bắt tức cười theo.

Tôi chủ ý tỏ Thánh tứ ra đây cho chur đạo hữu làng văn hiểu, đặng từ đây tùy ý muốn của Thầy, dẫu gặp phải vấn đề khó khăn, cũng gắng chí luận bàn cho giản dị.

Ôi, phương tu cũng lại là một vấn đề khó giải lắm chút, nhưng may tôi nhờ ơn Đại Từ-Phụ thương dạy dỗ nên mượn điệu văn thô kịch mà viết ra đây. Ước giúp ích công tu chur đạo hữu đôi chút, là thỏa nguyện. Luận lý dẫu thô sơ, xin chur đạo hữu nam nữ nghĩ tình tha lời dị nghị.

Tôi chỉ luận hình thể trước đã, rồi sau sẽ luận đến tinh thần.

Bồn phận người tu đối với Trời, đối với Đạo, đối với Trời ra thế nào?

Ai ai, đã mang mảnh xác phàm này rồi thì cũng tùng theo ba cái luật thiên nhiên là:

- Luật đời, luật đạo, và luật Trời.

Ba luật ấy tương trợ như phù hạp với luật điều của Tam-Giáo.

LUẬT ĐỜI

Mới thọ sanh lòng mẹ thì đã mang lấy phụ mẫu ân rồi. Tình cha, huyết mẹ, tình thâm trọng là dường nào. Công chín tháng cưu mang biết bao nghĩa nặng. Lọt lòng ra toàn vẹn, còn hoi hóp, thì cha mẹ đã mừng, chăm nom, săn sóc, vú sữa, búng com; lo lo, sợ sợ trong cơn sốt mảy, nóng mình. Cha nuôi, mẹ dưỡng, ơn sông biển sánh tài. Trời trở khí đủ đau, đập nghệt hơi đủ chết. Đêm ngày bông ẩm, nghe tiếng khóc đã buông com, lóng hơi rên bỏ ngủ. May dặng con bầy nuôi đủ, gọi rằng có phước nhà; rui năm trẻ còn ba, thương con cha mẹ khổ.

Dưới mắt thấy lắm điều đau đớn bởi vì con, thân thể cha bị sàu thâm hao mòn, nhiều bà mẹ trắng đầu non cơn tuổi trẻ. Nâng niu con từ bé, mắt ngó chẳng môi tròn; dầu con đã nên mục nên ông, cũng còn nhớ bế bông khi bé tui. Vì vậy mà cha mẹ quên con trọng tuổi, cứ làm lũi xem chừng. Mảng để dạ thương cung, quên nỗi mừng nỗi giận.

Thương đến đời, nhiều mẹ cha chẳng kể đến thân, con rui chết toan phần tự vận.

Ôi, cái ân đức ấy trả biết mấy cho vừa, một mối nợ dưỡng sanh tường sống trả ngàn năm còn khó đủ. Mang mối nợ thân sanh, với kẻ có đạo, dầu thịt nát xương mòn, đền đáp chưa thỏa dạ.

Sách Thánh nhưn có câu:

Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân.

Người hiếu hạnh, hễ nhìn đến con, dầu tóc bạc da môi nhớ đến câu ấy, không khô nước mắt. Chịu khổ cực với con dục nhớ niềm sinh dục.

Hại nỗi, đời thường chịu cái khổ tâm nặng nề này: Buổi nhỏ dại ngờ ngờ ngáo ngáo.

Không thấu đáo nghĩa thâm ân; chừng lớn khôn thân đã nên thân, toan báo hiếu thì mẹ mất phần cha thoát tục.

"Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn nuôi mà cha mẹ lại không còn".

Có kẻ thấy hai mươi bốn thảo xưa lại dám cho rằng các đấng ấy là người hữu phước.

Có kẻ nhắm tình sau nhớ trước, sầu cha mẹ, thương thương nhớ nhớ, ngày mưa gió thấy cảnh buồn, đến đổi.

Nghe rớt nước lụy tuông.

Thấy xoáy trầu đau dạ.

Cha chả, hữu hạnh, hữu phước thay cho kẻ còn cha còn mẹ (song toàn).

Cái của quý hóa ấy đời khá hiểu sao rằng quý hóa. Không cha mẹ như người đi cảnh lạ.

*Thân cô đơn lạc ngã bơ vơ,
Nỗi đói cơm khát nước đứng chờ,
Chẳng thấy kẻ cậy nhờ con túng ngặt.
Dầu chẳng kẻ tay trao cơm vắt,
Trông có người biết mặt hỏi han mình.
Bị đẩy xô hiếp đáp chẳng ai bình,
Chưn nương đất như hình không có đất.*

Thì chẳng khác:

*Mình cô cút còn đời như mất,
Chẳng có ai gang tác đỡ nâng mình.
Nào có ai thấu đặng tâm tình,
Như cha mẹ để tin che chở.*

*Đời làm lỗi nào ai khỏi lỗi,
Nếu không cha ai đỡ nâng lời.
Cuộc nên hư nào tránh đặng vận thời,
Nếu không mẹ ai hơi đâu lo cứu vớt.
Trong võ trụ mình người sanh đứng đợ,
Ai hiểu mình phòng sang bớt gánh đồ thơ.
Nỗi khó đời nỗi phận u ô,
Mưu ai dạy đặng nhờ xây thế sự.
Mãn kiếp những nỗi mình, mình xử,
Nào mong chi bạn lũ giúp nên.
Mẹ cha còn dầu giận cũng không quên,
Tình máu thịt tuổi tên tay nắm đúc.*

Hèn chi lời tục ngữ nói: Cha mẹ già là mọi ông bà để lại.

May sanh ra nơi cha mẹ giàu thì chẳng nói chi, rùi gặp nơi nghèo thì cha ăn buổi mọi lo buổi tối; mẹ lại nhọc sức mua Tần bán Sở đặng lo chạy nuôi con.

Thảm nỗi, nếu sanh sản con bầy, cảnh tượng lại thêm nồng nã.

*Nhỏ chạy manh quần tấm áo,
Lớn khôn lo học lo hành.
Mẹ cả đời chịu phận cửu canh,
Cha mãi kiếp lao thân, thuê mướn.
Hễ bàn cùng thì vay mượn,
Phải phận vương nợ nần.
Đày đọa cha phải chịu khổ thân,
Khổ khắc mẹ chịu phần tôi tớ.
Chẳng lẽ khó, đem con ra đợ,
Một miệng ăn núi lở non mòn.
Dầu cháo rau cũng nhịn miệng nuôi con,
Để một trẻ lại thon von thêm phận mẹ,
Đến ăn uống cũng mua vật rẻ,
Cho đặng nhiều lại nhẹ đồng tiền.*

*Nấu trách canh đồ nước nổi thuyền,
Kho trã mắm nát nghiền xương cá.
Chẳng hiểu mùi ngon vật lạ,
Mãn đời ăn chạ mặc thô.
Miễn ám cật vãi bô,
Nào biết sô với tổ.*

Khi khôn lớn phải lo đôi lo bạn. Cả cha mẹ phải thức khuya dậy sớm làm lụng ra tiền đặng để đôi chút lại cho con.

Thân thể phải gây mòn, tinh thần ngày hao kém.

Những mảng sợ xuôi gia chê nghèo nàn mà khổ khắc con mình.

*Bởi vậy mới sanh có tật bệnh.
Bệnh thường tình của lão mục.*

Nhiều ông cha, khi gả gái về nhà chồng rồi, ngời rơi nước mắt mắng lo con còn dại; rồi ngại, biết xuôi gia có thương đoái đến con mình. Mẹ sợ con hạnh dờ tài khinh, chẳng biết chị mẹ chồng thương dạy dỗ.

*Sợ đến gái hình thô dạng lỗ,
Thêm cảnh lạ nhà người.
Dầu rẻ thương còn bụng chị xuôi,
Để dạ ghét nặng lời hiệp đáp.*

Thương thương, nhớ nhớ, sợ sợ, lo lo. Bệnh hoạn bởi sợ lo, thương nhớ con mòn mỏi.

Lo sợ nhiều hơn vui mừng, tuổi già lại rấp đến, bệnh hoạn nhiễm dập dòn, cũng vì lo sợ cho con mà phần nhiều cha mẹ phải chịu ra mạng vắn.

*Trai thì lo nổi ăn nổi học,
Dầu nghèo thế nào cũng mong mỏi cho con nên.
Chỉnh cầu con gắng chí cho bền,
Lập danh phận cho thể vinh từ ám.*

*Nghèo nhịn ăn nhịn sắm,
Để cho con dặng tấm thân lành.
Chẳng kể già áo bã quần manh,
Để cho trẻ đẹp xinh cùng thế sự.
Nhiều đũa dại muốn sang đủ thứ,
Chẳng kể cha bạc cũ tiền ngày.
Lắm đũa ngu thịn rượu no say,
Chẳng nghĩ mẹ tiền may bạc vá.
Con nên thì còn khá, đũa hư vốn báo đời,
Nuôi cả đời nuôi đã mòn hơi,
Còn thêm nổi ăn chơi gây tội báo.
Mình muốn tròn nhơn đạo làm con,
Vớ cha mẹ phải làm sao?
Hễ bé thơ tập vào bái ra chào,
Quyền cha mẹ, Trời cao kia dám sánh.
Lời sai khiến lòng đừng sanh nạnh,
Lịnh mẹ cha Thân Thánh cũng không bì.
Khi dạy răn đòn bọng chớ sân si,
Hình vua chúa có khi còn phải kém.
Con hỏi tội đừng mưu che ém,
Công dưỡng sanh quyền chém vốn không vừa.
Sự nên hư định liệu phải thừa,
Quyền thầy dạy cũng chưa so bằng.
Đừng cãi lẽ những điều phải chẳng,
Tấm thân già hiểu dặng cuộc đời hơn.
Đừng phiền lòng con giận lúc hờn,
Hễ để dạ giận hờn già dạy trẻ.
Đừng so sự bù chì nặng nhẹ,
Mẹ đã cân con để đũa nào hèn.
Đừng cà nạnh những tiếng chê khen,
Chê khen vốn nhiều phen mưu chước khéo.
Đừng tức mẹ vả xiên ngắt xéo,
Ấy phép linh mẹ sửa méo ra tròn.*

Đừng hờn cha mạnh cú nặng đòn,
Ấy tài diệu cha trui con ra bén.
Đừng ghét già hay chọn kén,
Ấy là phương vun quén nên nhà.
Đừng ghét già có tánh lo xa,
Ấy là kế để pha đồng đều họa phúc.
Đừng thăm trách già hay mực thước,
Ấy chước già nhiều lượt đã đo đời.
Đừng trách già tiện tặn ít ăn chơi,
Ấy nhắc thuở cùng thời già có đói.
Đừng ghét tánh già hay lòn lỏi,
Ấy nhớ con nghèo đói phải chịu người.
Đừng giận già ít nói ít cười,
Ấy râu để con mười nuôi dặng bảy.
Đừng chê tánh già hay thờ lạy,
Bởi nuôi con khăn vải biết bao phen.
Đừng gớm già mặc tiện ăn hèn,
Vì nhớ đã nhiều phen gằn ở lỗ.
Đừng nhạo già thờ cha cúng tổ,
Già ngậm ngùi nhớ thuở giỗ rau dưa.
Lại đừng giận cha hay rầy nói cù cưa,
Vì sợ trẻ mắc lừa đời xảo quyết.
Đừng giận mẹ cần nhàn vắng nhieác,
Vì lo con chẳng biết thế gian hùng.
Gái lớn lên giữ chữ phụ tùng,
Trai chớ khá buông lung theo chúng bạn.
Muốn cách mặt xừ xa định bạn,
Đừng để già những mảng phập phồng lo.
Gái nôi cơm bát nước đối no,
Trai thang thuốc ngày lo an vấn.
Thường nhớ lúc mẹ cha lận đận,
Đủ khôn ngoan gắng phận lo lường.
Thế nhọc công giúp đỡ thung đường,
Để cha mẹ dựa nương như con gậy.

Khi tuyết trở đêm lo đắp đậy,
Thương đôi thân vì đây mới ra mình.
Hằng ngày dâng miếng ngọt mùi lành,
Đền bù thuở nhọc nhằn già lúc trước.
Phải nhớ hiếu đức mỗi loài ô thước,
Đặng đền bồi cho được nghĩa cù lao.
Dầu lớn khôn tước cả quyền cao,
Cũng nhớ thuở thai bào công chín tháng.
Dầu mình có giàu sang ức vạn,
Nhớ lúc cha bạc tháng tiền ngày.
Dầu mình sang ngự điện ngôi ngai,
Cũng nhớ thuở mẹ chăm gai cha kết lá.
Dầu mình có thiếp hầu trăm ả,
Cũng nhớ nơi chòi lá mẹ ru con.
Dầu mình vinh kẻ cúi người lòn,
Cũng nhớ thuở cha ẵm con ngồi đợi mẹ.
Mình ra có quân hô tướng rế,
Nhớ lúc cha ké né cửa nha môn.
Mình dầu nên đáng mặt vương tôn,
Cũng nhớ mẹ mừng tròn vai gánh.
Dầu mình có giỏi hơn Tiên Thánh,
Cũng nhớ cha có tánh thật thà.
Dầu mình giàu rộng thế xa hoa,
Cũng nhớ mẹ ở nhà bòn cấy nhỏ.
Mình mua một trận cười, ngàn bạc đồ,
Nhớ lúc cha đương rỏ mẹ nong sàng.
Mình dầu đồng bạn tác cùng quan,
Đừng hỏ phận bần hàn cha mẹ.
Đừng thấy khó mà ra ké né,
Vì hổ ngươi hai lẽ nhục vinh.
Đừng thấy điều dốt nát mà khinh,
Xem lại mảnh thân hình nhìn máu mủ.
Đừng thấy lẫn rầy la mà phụ,
Phải nhớ hồi còn bú tới thôi nôi.

Đừng chê rằng thấp trí chẳng tuân lời,
Phải nhớ lúc dạy chơi buổi nhỏ.
Đừng thấy mắng mà đành chẳng ngó,
Nhớ công cha buổi nhỏ dạy, răn trừng.
Đừng phiền rằng: lỗi, phải, oan, ung;
Nhớ buổi nhỏ cha cung không đánh đập.
Đừng phiền cách trị gia cao thấp,
Nhớ thơ ngây cha tập đến trường.
Đừng phân tình cha ghét mẹ thương,
Nếu cha mẹ ghét tiêu xương ra cát đất.
Đừng tranh phát gia tài dặng thắt,
Nếu cha ngu của mất hồi mô.
Trai lớn khôn từ hải ngũ hồ,
Vai gánh nặng cơ đồ công tổ phụ.
Phải hiểu rõ hai điều vinh xú,
Hiển tông môn qui củ nghiệp nhà.
Của mẹ cha cực nhọc làm ra,
Giọt nước mắt phải hòa cùng giọt máu.
Đôi phen chịu cơm mời chiêu cháo,
Mới còn dư để gạo lại cho con.
Biết đạo nhà chẳng để hao mòn,
Lựa đem ném đầu non quặng đáy biển.
Mình dầu dặng ăn sang quý miếng,
Trông mẹ cha chịu tiếng chết thềm.
Dầu mình không có sức làm thêm,
Lại bao nữ đành đem giao kẻ khác.
Gia sản để cho ra đến mặt,
Ắt đem thân làm mọi nhà người.
Câu tích kim lời đã đáng lời,
Cơ nan thủ phép Trời đã định.
Phải chi dặng để lòng khéo tính,
Nói gương cha nhịn tánh bốc rời.
Giữ cửa bên cửa để ra lời,
Trọn sự nghiệp truyền đời con tới cháu.

*Ngặt đời lại ra điều hung bạo,
Mãng tranh giành kiện cáo phải hư nhà.
Chia gia tài bạc đắp nền tòa,
Giàu vạn hộ cha làm mà con hết của.*

Có câu phương ngôn: Chẳng cái sự vô phúc nào hơn là đương giàu lớn mà sa cơ ra giàu nhỏ; lại chẳng có sự đại phúc nào hơn là đương nghèo khó đặng đủ ăn.

Nếu mình không giữ đặng gia tài của cha mẹ chia lại mình, dầu cho một vật nhỏ mọn gọi là dấu tích đi nữa mình đã sang trọng thế nào, cũng là người vô phúc.

Nhiều người mượn tiếng môn đường ít đức, đặng che mình bạc nhược để hư nhà. Nếu mình biết lo xa đừng ăn lớn xài to đâu đến mạt. Nếu luận cho đích xác tại nơi mình phá của mới ra nghèo.

*Phải noi gương cha giữ lái giữ lèo,
Phương tiện tận làm theo đâu thốn thiếu.
Lẽ hay dở phải lo định liệu,
Cả anh em nương nín lấy nhau,
Nhớ tác đất ngọn rau, cũng công lao cha mẹ.
Đừng để ý người giành kẻ xé,
Toàn cả nhà lớn bé xúm đồng lòng.
Của chia tư nhập lại làm công,
Gương cột đũa, gương hay dùng phải dịp.
Đừng kể nể kẻ hơn người hiếp,
Xúm xích nhau chung hiệp làm bè.
Hễ anh hòa anh nói em nghe,
Còn em thuận ắt dặt dề anh phải thuận.*

Cha mẹ làm ra của để lại cho con chỉ có mong cho cả giòng giống nương sự giàu có đặng sang trọng lâu dài, hầu tránh cho khỏi nghèo hèn chịu phạt tội đời của thế sự. Nếu mình biết lo gìn giữ, đặng cư xử vuông tròn, thì đạo làm con mới vẹn.

Người đạo hạnh:

Dầu cây cỏ công cha vun quén,
Cũng không lòng nhỏ ném cho đành.
Huống gia tài cha mẹ sẵn dành,
Công cơ côm tấm manh vành sắt.
Hễ thấy của mẹ cha trước mắt,
Xem của như người, nhắc nghĩa thâm ân.
Hễ thương cha nhớ mẹ ân cần,
Gìn trọn vẹn gia phần người để lại.
Có đâu lẽ cho trai cho gái,
Phải nhớ câu nặng ngãi sanh thành.
Dầu trong con cầu lợi mua danh,
Cũng chó khà đua tranh hao kém của.
Cha mẹ giàu để con bò lúa,
Cha mẹ nghèo để đứa ăn cơm.
Sang để của, khó để tình;
Tình với của khá nhìn đồng giá quý.
Làm trai ví gìn lòng chí khí,
Dầu tay trơn mưu trí lập thân mình.
Phải so đo tình trọng của khinh,
Đừng vị của không nhìn tình cốt nhục.
Hễ biết đạo làm con đôi chút,
Đời mẹ cha sửa nhục ra vinh.
Ơn mẹ cha dầu biết thâm tình,
Tội cha mẹ nài xin thành kiếp phước.
Đừng học thói của quân bạo ngược,
Xử mẹ cha tội phước quá hơn tòa.
Đừng theo phường xác quỷ thị ma,
Cha mẹ khoảng hình ra không mặt.
Đừng quen tánh tôi loạn con giặc,
Crua hờn xưa mà khúc mắc mắng vong hồn.
Đừng học đòi lũ đại học khôn,
Phân thương ghét quên ơn cứu dục.

Có nhiều kẻ:

*Cha mẹ dạy sanh tiền chẳng phục,
Đến lớn khôn ngồi khóc nhắc từ lời.
Chừng biết thương cha mẹ hết đời,
Dầu moi đất vạch Trời tìm chẳng đặng.*

Có thơ rằng:

*Công lao sanh dưỡng nặng nề thay,
Ruộng biển, cao non chẳng sánh tày.
Nhắc hiếu vội nhìn hình khí phách,
Quên ân liền nhắm bóng thi hài.
Búng cơm nắm thịt tình nên thấm,
Giọt sữa gầy xương nghĩa quá dài.
Đền đáp phận người dầu chẳng vẹn,
Nợ đời đừng mộng rảnh rồi vay.*

*
* *

PHẬN ANH

*Làm anh lớn dạy em nhỏ dại,
Đạo thờ thân phải trái dặt dìu nhau.
Dầu đấn đao cũng nghĩa đồng bào,
Dầu ngọt dịu người sao hơn thủ túc.
Hạnh đoan chánh thì em kính phục,
Tập đoàn em mỗi chút cậy nương mình.
Nét trang nghiêm giữ tánh công bình,
Mỗi đều xử phân minh quấy phải.
Dầu làm lỡ phận anh ở sái,
Cứ chon thành đừng ngại thọ tội hình.*

Cách ở ăn trong chôn gia đình,
Điều lễ nghĩa hết tình sắp đặt.
Gương hiếu hạnh giữ mình dè dặt,
Với mẹ cha phép tắc để nên gương.
Anh em nhiều cha mẹ dẫu thương,
Gia nghiêm giữ thường thường đừng rẻ rúng.
Tập em đại biết ham làm lụng,
Đừng nêu gương phóng túng chơi bời.
Đói cùng em êm tiếng thuận lời,
Đừng ý lớn buông hơi tuồng lỗ mãng.
Trau mình tới bộ hình tướng dạn,
Khá biết rằng em thỏa mãn học gương.
Hễ làm anh phải nhịn phải nhường,
Vì em đại trăm đường còn khiếm khuyết.
Dầu của báu với em chớ tiếc,
Để cho em hưởng biết mùi đời.
Có khôn ngoan dẫu sự chơi bời,
Dẫn em đại phải nơi phải chỗ.
Mình dầu khéo đến điều dạy dỗ,
Cũng chăm nom đặng độ từ người.
Buổi bé thơ dẫu buổi vui cười,
Đừng quên miệng thốt lời tục tũ.
Khi khôn lớn cùng em định liệu,
Cuộc nên hư đừng thiếu mặt mình.
Dạy không nghe chẳng đặng làm thính,
Can chẳng đặng nài xin em phải thuận.
Điều hay dở thường ngày nghị luận,
Khải trí em để hứng sự khôn ngoan.
Lễ nhục vinh tính tính bàn bàn,
Em làm phải vội vàng khen hết tiếng.
Muốn sửa bệnh các em làm biếng,
Thì toan bề sai khiến lượng phương làm.
Hễ ra tiền thì trẻ ắt ham,
Dầu thế khéo đừng tham không chỉ vẽ.

Làm cha mẹ thì cung con để,
Mình đừng lòng khi rẻ hiếp không nên.
Nếu nhà may mà đặng con hiền,
Là yêu mến dưới trên con thuận thảo.
Làm con hiếu dầu toan trọn đạo,
Của mẹ cha quý báu phải trọng tôn.
Dầu đến khi thân đã lớn khôn,
Nhớ sản xuất đồng môn đồng huyết mạch.
Chia dưa muối trong con đôi rách,
Khá nhớ gương xé vách ngó chừng nhau.
Nhuộm vinh huê trong buổi sang giàu,
Khuyên học khách ăn rau chê bệ ngọc.
Hễ em khó phải lo đùm bọc,
Vì thương em ít học thiệt thòi thân.
Hễ em sang lo lắng ân cần,
Gìn cho vẹn sang phần em vững giữ.
Dầu kén chọn vào hàng bạn lữ,
Nên cho em hạ thứ trên người.
Bạn anh em cho bởi tay Trời,
Chẳng đặng phép trọng người hơn cốt nhục.
Lòng toan giận lòng đừng vội dục,
Phải nhớ khi lục cục ngủ chung giường.
Sự hơn thua dầu muốn nhịn như rồng,
Thì nhớ nhỏ đồng nương theo bụng mẹ.
Rủi gặp trẻ tranh lời lẩn lẽ,
Phải nhớ em bập bẹ nói từ lời.
Rủi gặp em cậy thế ý thời,
Khá nhớ bé tập chơi đi lững đững.
Hễ nhỏ đại thì hay đầu cứng,
Nhớ thương em chưa vững bước đường đời.
Lấy khôn ngoan nào dụng nặng lời,
Hơn trí hóa phải nơi hơn si nhục.
Em chị gái nặng tình hơn đôi chút,
Nhớ lớn khôn côi cút lụy nhà người.

*Việc hư nên khuyên dỗ từ lời,
Giữ khuôn phép đừng hơi khi dễ.
Hễ tánh gái thì hơi e lệ,
Lời ngọt ngon đẹp dễ khá gìn lòng.
Rán tập em nữ hạnh nữ công,
Tập đủ phép ông chồng hay tập vợ.
Tập cho biết tề gia nội trợ,
Mình đôn ông hay đỡ hiếu đờn ông.
Tập biết khôn chịu lụy nhà chồng,
Tập cho hiểu đạo tòng là đạo cả.
Tập cho hiểu trọng lễ cưới gả,
Tập cho ghê nét chạ lòng vợ.
Tập cho tường cái nghĩa tóc tơ,
Tập cho rõ kính thờ chồng trọn đạo.
Chị gái lại dễ bề dạy bảo.*

*
* *

PHẬN CHỊ

*Dạy đến nghề nấu cháo luộc rau,
Dạy kể hay đào lý ngăn rào,
Đừng để trồng bướm ong xao xuyên giỡn.
Dạy cho biết những điều đau đớn,
Của phụ nhân đặng tồn trắng hoa.
Dạy tránh điều hổ tộc xấu nhà,
Muôn sự để mẹ cha định liệu.
Mình đủ trí gìn lòng thủ hiếu,
Đặng cho em thấy kiểu học đòi.
Giữ trang nghiêm nét hạnh hảnh hòi,
Đặng em gái thường coi bắt chước.
Dạy rõ nghĩa tam tòng tí đức,
Trăm việc nhà sau trước nhắm xem.*

Dầu gắp con lạt mắu tèm hem,
Phải biết chước biến quyền khi túng tiếu.
Chữ trinh tiết dạy đừng để thiếu,
Phải phận dâu phải điệu vợ chồng.
Dạy những điều chồng vợ mặn nồng,
Ở sao đặng vừa lòng trai quân tử.
Dạy cho biết tánh tình cư xử,
Cùng em chồng tránh sự ghét ghen.
Dầu chẳng may gặp chỗ nghèo hèn,
Dạy cho biết nhúm nhen ra sự nghiệp.
Dạy cho chán thân hầu phận thiếp,
Kiếp chia chồng là kiếp vô duyên.
Dạy cho ghê bán dạng thuyền quyền,
Đừng đem xác chở chuyên trai bất đức.
Dạy cho hiểu nữ nam đồng bực,
Trí khôn ngoan cân sức vốn như nhau.
Hễ nam cao thì nữ sánh đồng cao,
Đừng trao mảnh má đào làm vật giỡn.
Chỉ cho rõ tiếng muông giọng lợn,
Đòn ní non cọt bõn đòn bà.
Chỉ những phường bán nguyệt mua hoa,
Đưa hơi quyền ngâm nga trêu sắc gái.
Phải phân biện sao hư sao phải,
Gương tích xưa để lại kiếm cho coi.
Mọi việc nên dạy biết học đòi,
Sự nhờ nhờ để lời xoi với bói.
Giữ tính nét nói ăn một đội,
Sự ở đời gắm gỏi nhớ từ điều.
Lời ngọt ngon trí để đừng xiêu,
Lòng nhi nữ lắm điều tai hại đến.
Đừng quá chắc miệng người yêu mến,
Mà đem mình nạp đến bến nhờ.
Phải trí mưu đừng tánh hững hờ,
Mà bị xảo u ơ duyên phận.

Dạy em phận yếm mang quần vận,
Phải buộc mình núp lẩn dưới tay chồng.
Phải dòm coi bóng mát cội tòng,
Biết lựa mặt anh hùng trao tấm phận.
Đừng nghe tiếng mối mang vợ vắn,
Phải trước rõ người cho tận mới ưng tình.
Cuộc trăm năm phải gởi thân mình,
Đừng nhẹ tánh coi khinh điều kén chọn.
Hòn ngọc quý giá dầu giữ trọn,
Ai lại đem làm món hàng bông.
Tác nữ nhi chi đặng một tuần,
Con tốt đẹp hoa xuân đương nở nhụy.
Hễ mình chẳng trọng mình là quý,
Ai lại không khi thị ra hèn.
Nếu biết mình tránh tiếng chê khen,
Gìn nữ tiết cho bền chờ phải mặt.
Lời tục ví trai tài gái sắc,
Gái thỏa nguyên trai đẹp mắt ấy thường tình.
Nếu so đo điều trọng lẽ khinh,
Đừng tưởng đẹp mảnh hình là gọi đủ.
Phải dạy biết những điều nghĩa vụ,
Gìn tục phong qui củ nước nhà.
Dạy em nên đáng mặt tài ba,
Đừng cùm nùm gọi là hạnh gái.
Gặp việc nói lòng đừng ái ngại,
Giữa công môn phải trái cứ phân lời.
Dầu nữ nam người cũng là người,
Mình bụng chứa cuộc đời quyền nấn đức.
Phải dạy biết điều trong lẽ đức,
Hầu ngày sau em lúc thúc dạy con nhà.
Chị em còn làm mẹ làm bà,
Gầy gia tộc mới ra xã hội.
Dạy cho biết những điều hàm hội,
Đặng cho tường căn cội lợi danh.

Nơi phòng khuê phận gái cam đàn,
Dạy cho biết cạnh tranh đường thế sự.
Dạy cho thấu những điều lành dữ,
Hầu ngày sau cư xử giữ phương nhà.
Xem gương xưa các đấng đờn bà,
Nên danh để nước nhà còn nép mặt.
Cũng có kẻ gầy nên xã tắc,
Cũng có người trước giặc xưa binh.
Sự dở hay cũng bởi nơi mình,
Điều hay dở mặc tình lựa chọn.
Giữa chợ thế khéo lo lựa món,
Mùi đắng cay ngon ngọt tại nơi mình.
Thấy lắm người vì nặng ân tình,
Chẳng hiểu rõ khuôn linh đâu khác mực.
Hễ người mạnh thì hay cậy sức,
Phận liễu bồ lấy lực mưu mô.
Đời hằng nghe cái mạnh mấy cô,
Biết phép nhiệm năm thành xô cũng ngã.
Đâu đến đổi loan chung phụng chạ,
Lại rời ra hai ngã phụ phàng nhau.
Tại nơi mình dưới bệ trong dâu,
Ra đến thế nài cầu sao đáng giá.
Phải đợi lệnh mẹ cha cưới gả,
Đừng học đòi mè mả gà đồng.
Trai nào khi trước muốn thỏa lòng,
Thì sau ắt đừng mong gìn trọn nghĩa.
Nghèo dâu lễ cưới nhau sơ sạ,
Miếng trầu thô chung rượu lạc cũng nên tình.
Đừng học chiều rước yến mời anh,
Kìa nhục chón lâu xanh xem những kẻ.
Em trai vốn tánh ưa nhỏ nhẹ,
Lời nhu mì chị gái lẽ thương hơn.
Giữ cho thương đừng để giận hờn,
Đặng dễ thế lựa cơ dạy biểu.

Dạy với vợ ở sao trọn điệu,
Mình đờn bà dễ hiểu tánh đờn bà.
Dạy phương hay biết thuận biết hòa,
Làm đẹp đẽ trong nhà ra tới xóm.
Dạy đừng tụ nầy chòm mai khóm,
Thấy con người la lỏm chạy theo ve.
Cũng đừng ham kết bạn kết bè,
Theo cờ bạc bài me phá cửa.
Dạy cho ghét hoa tàn liễu úa,
Quân điếm đàng, con múa cô ca.
Dạy đừng ham quán rượu tiệm trà,
Đừng hút xách làm ma nha phiến.
Dụ ăn học đừng cho làm biếng,
Lập thân danh nên tiếng con nhà.
Dạy em đừng chồng một vợ ba,
Dạy cho hiểu nguyệt hoa là nghiệp báo.
Dạy chùa thói dùng mưu kế xảo,
Dụ gái lành lối đạo làm con.
Dạy đừng dùng tiếng ngọt lời ngon,
Làm nhục kẻ lòng son gìn tiết hạnh.
Dạy cho biết kiên tâm nhẫn tánh,
Đoán hư nên nét hạnh đờn bà.
Dạy kính người lòng dạ từ hòa,
Đừng lựa lịch sắc hoa toan gặng bó.
Dạy tránh nét ong tường bướm ngõ,
Gái dầu lành nghèo khó cũng đành thương.
Đạo vợ chồng dạy chớ xem thường,
Hễ kén bạn độ lường nhà đạo đức.
Dầu có của dạy đừng ý sức,
Đừng cậy tiền ép bức kẻ cô thân.
Dạy giúp nghèo trợ khó ân cần,
Dạy xử thế cầm cân đo mực thước.
Dạy gắng học sáu thao ba lược,
Hầu có ngày rộng bước phong vân.

*Dạy trọn thờ hai chữ quân thân,
Rán nên mặt đai cân cùng thế sự.
Trai bốn biển năm hồ là xứ,
Rõ dạy khôn cư xử cùng đời.
Chí cao sâu đáy biển lòng Trời,
Trí thức để đổi đời xây thế cuộc.
Dạy gắng học sử kinh lâu thuộc,
Thấy gương hay trau chuốt lấy thân mình.
Trai sao cho đáng mặt hùng anh,
Lấy tài đức đua tranh cùng chúng bạn.*

Thơ rằng:

*Thủ túc tình thâm ấy bạn vàng,
Đừng phân anh tiện với em sang.
Tình chung nào trọng chung đôi vú,
Nghĩa hiệp chi hơn hiệp một sàng.
Máu mỡ anh em hòa cốt nhục,
Dạng hình cha mẹ giống dung nhan.
Nỗi thương trăm tuổi thương chưa đủ,
Xin hỏi, ai ơi nữ phụ phàng.*

*

* *

LÀM EM TRAI

*Làm em thì đừng tánh dọc ngang,
Anh chị vốn là quan của cha mẹ.
Phận anh chị thì thương em trẻ,
Đừng dễ ngơoi khi dễ không nên.
Đừng buông lời lỗ mãng hài tên,
Nhà gia pháp dưới trên cho phải mặt.
Đừng quen tánh theo đồ lí lấc,
Việc nên hư rấn mắt nói không nghe.*

Trước mặt thì làm bộ sụ sè,
Sau lưng vốn của ngoe đi ngược.
Coi anh chị nét hay bắt chước,
Đừng nhỏ mà lẩn lút muốn khôn qua.
Đừng ý mình trừng mỏng mẹ cha,
Bị đòn bọng thiết tha mét láo.
Chị vừa vá manh quần tằm áo,
Ra đá bò đánh đáo rách te.
Anh vừa sang cho mực một ve,
Đi học đánh đeo xe đồ ráo.
Chị vắng mặt vô rờ ông táo,
Bốc tay dơ trã cháo trách canh.
Anh xây lưng làm mặt ông hoành,
Lên bàn viết vẽ hình đây sách vở.
Mình thiết dờ thì chị anh chê dờ,
Có khôn ngoan mắc cỡ rán trau mình.
Học cho thông đôi chút sử kinh,
Anh chị kính hết khinh rằng đại.
Tập đàm thám nét đi tướng chạy,
Đừng cà khêu múa nhẩy chúng chê.
Muốn chị anh chẳng gọi chú hề,
Đừng lem luốc làm ghê cả xóm.
Hễ anh chị chê mình sâu rọm,
Là mình hay lóm thóm chơi dơ.
Anh chị chê mình đũa khật khờ,
Vì mình thiết bơ ngo không trí thức.
Hễ ngốc mình đừng vội tức,
Vì mình chưa đúng bực thông minh.
Hễ chê ngu vì học chẳng hành,
Không cố học đầu canh lo chú ngủ.
Chẳng phải giỏi ra tài đánh lú,
Không phải hay bong vụ đánh bài.
Gái chuyên lo học tập vá may,
Trai gắng sức đòi mài kinh sử.

*Cuộc đời gởi sau mình cư xử,
Phải học thông đôi chữ với người.
Đừng ra me chịu dốt chúng cười,
Người ghé giữa mình ngồi dựa cột.
Ba mươi kiếp hay chi vai bột,
Dầu ăn sang ở tốt cũng thằng hề.
Dầu có tiền mượn thiệp mua thê,
Cũng công tử be he mũi trắng.
Một gánh nợ nam nhi rất nặng,
Uớm tra vai căn dặn lại mình.
Phải sao cho đáng mặt hùng anh,
Phải sao đặng nên danh trang tuấn kiệt.
Đêm thanh khá xét suy mọi việc,
Hỏi coi mình có biết phận làm trai.
Đừng cố lo hai chữ sắc tài,
Không biết đạo dầu trai cũng hóa gái.
Đừng chịu phận thầy đi thịt chạy,
Uống hột cơm tấm vải của đời.
Hễ là người phải biết làm người,
Dạy em rón tạo thời hóa thê.*

*
* *

PHẬN EM GÁI

*Gái thì chớ quen nghề nhè nhẹ,
Lo đua tranh tốt thể đẹp hình.
Đòi quần hàng áo lụa cho xinh,
Đồ trang sức đeo mình cho đáng giá.
Thấy mọi vẻ của đời mới lạ,
Bán mẹ cha rẻ giá sắm cho vừa.
Tập quen thân ngủ sớm dậy trưa,
Chẳng hiểu đến nơi mưa chiều nắng.*

Hễ bụng muốn muốn cho lấy đặng,
Lời thiệt hơn căn dặn nói không nghe.
Lại còn ưa cặp bạn kết bè,
Đến hàng xóm ngòi lê đôi mách.
Nghe một việc nói ra trăm cách,
Đặt nên tuồng nhóc nhách nói thêm.
Hễ chị răn để dạ thù hiềm,
Coi nấu nướng nêm thêm cho mặn.
Nếu anh dạy châu mày bằng hăng,
Tiếng tháp cao căn nhắc mắng trả thù.
Đứa ở ăn kẻ sự cô hư,
Có ghét đứa lừ như lừa ngắt xéo.
Mình thèo lẻo không ưa ai thèo lẻo,
Sợ kẻ hay sửa méo nghề hay.
Cũng như tài thường lại ó tài,
Tài hay đỡ một tay thà thống nhất.
Hễ chị biểu xâm dùm miếng mứt,
Ngồi kéo chằng xé đứt làm hai.
Chị đưa đồ cậy nhíp hay may,
Thì xô chỉ hơi gài long mốt.
Chị làm bánh cậy nhồi mớ bột,
Trộn một hồi thành lấy cốt trùng.
Cậy nấu cơm đổ nước đầy vung,
Sôi tắt lửa gậy cùng ông táo.
Hễ nghề khéo nấu cơm ra cháo,
Như thợ hay đưng quâu ra sàng.
Dầu cho nên thì dựa chông quan,
Còn hư cũng chông làng chông xã.
Mặc ai giỏi công hay hạnh lạ,
Mình dung ngôn quấy quá sướng thân.
Tứ đức kia mình nắm hai phần,
Người toàn vẹn trong trần nào mấy mặt.
Gâm thế sự nực cười muốn sặc,
Khéo trở trêu ai đặt nên điều.

Sách vở xưa đặt đọc cho kêu,
Mình lớn tiếng lời nhiều ai cũng sợ.
Có người sợ có người sợ đỡ,
Ai đoán phân hay dở lòng người.
Coi lại phùng bán dạng ăn chơi,
Nhờ son phấn rước mời trang khách quý.
Đều theo dệt lấm lời hồ mị,
Rằng nên hư khi thị ở nơi người.
Hỏi những trang đạo đức mấy mươi,
Mà dám nghịch cùng đời đều chịu vậy.
Rồi lại cắt nghĩa ra tâm bậy,
Rằng dung là gìn lấy đẹp riêng mình.
Còn ngôn là biết gởi biết trình,
Đi cúm nóm như hình sợ té.
Hạnh nhỏ nhẹ nói năng thủ thế,
Trái mắt người e lệ chớ nên làm.
Công là hay học chuyện bá xàm,
Trăm bánh trái, bao hàm nhà cửa.
Nhiều gái lại tánh ưa vụng lưa,
Hong mặt hoa bép lửa háp đen thui.
Nếu chồng toan muốn hưởng đủ mùi,
Mình ra chợ mua phui về cũng đủ.
Bàn Đạo viết tới đây buồn ngủ,
Để mấy cô ví dụ xét lẽ nào.
Ăn làm sao phải ở làm sao,
Để mấy mặt má đào liệu lượng.

*

* *

PHẬN CHỒNG

Đạo chồng vợ cũng là đạo trượng,
Cuộc trăm năm cực sướng gởi thân nhau.
Ngoài những người chẳng phải đồng bào,
Vợ là bạn chia đau sót thảm.
Chẳng phải vợ là đồ quơ tạm,
Phòng đi tìm trong đám trắng hoa.
Dầu tuổi xanh cho đến lúc già,
Nhiều tình ái coi ra hơn thủ túc.
Chia vinh hiển cùng là sĩ nhục,
Con khó khăn một phút chẳng rời nhau.
Mảnh thân phàm khi ốm lúc đau,
Chẳng chồng vợ ai vào sẵn sóc.
Con nghèo khó chia lao sót nhọc,
Cuộc tử sanh kết tóc chẳng rời.
Rách lành dầu chia mảnh áo tôi,
Đời chỉ có một người lòng chẳng phụ.
Mình dầu trọng nghiệp nhà cự phú,
Nhờ vợ hiền chí thú mới nên.
Mình dầu sang ăn trước ngói trên,
Nhờ vợ khéo mới bền thể thống.
Luận cùng lý dầu cho mạng sống,
Nhờ vợ hiền dạng bóng mới còn bền.
Con trượng phu chí cả muốn nghiêng,
Nhờ vợ nghĩa một bên nâng vững.
Khi mệt bước đường đời muốn đứng,
Nhờ vợ trinh mới cứng gót hài.
Buồn có người buồn dựa kề vai,
Khóc có kẻ lau mà chia giọt thảm.
Giận có kẻ cười mơn cho giảm,
Lo có người ra dám chung lo.
Ghét có người làm bộ giả đồ,
Ra giễu cợt làm trò thương hết ghét.

Vui có kẻ đùa vui đậm nét,
Mừng có người miệng hét reo mừng.
Chí nam nhi dầu đặng lẫy lừng,
Cũng nhờ cậy dưới chân nâng bởi vợ.
Đại quân tử tang bồng gánh nợ,
Nhờ vợ hiền mới đỡ đôi vai.
Đừng làm trai dầu toại chí trai,
Không vợ ngổ khó nở mày trang tuấn kiệt.
Đời hằng nói nam trinh nữ tiết,
Cuộc ái ân khi huyết cũng hòa nhau.
Dầu gặp khi vợ khó chồng giàu,
Nhớ thương phận má đào sanh xấu phước.
Đừng cậy thế làm chồng lán lướt,
Chẳng đoái thương chất nhược liễu bờ.
Đừng để vào hạng trẻ tử nô,
Đày phận gái đơn cô không chỗ dựa.
Đến lúc đã hoa tàn nhụy rữa,
Đừng quên khi hương lửa mặn nồng.
Muốn trăm năm giữ vẹn giải đồng,
Xin chớ phụ tình chung nhau buổi nhỏ.
Đừng để dạ tham giàu phụ khó,
Mà ra lòng ham đó bỏ đấng.
Dầu một đêm cũng nghĩa chiếu chăn,
Huống chi bạn khó khăn bao nữ phụ.
Thương thuở nhỏ vợ thân lam lũ,
Chồng nên cho hưởng đủ mùi đời.
Lựa nên hư trong sự ăn chơi,
Tập vợ đặng nên người lịch sự.
Việc nhỏ lớn gia đình cư xử,
Cũng để quyền đồng dự chung lo.
Phải cho tường lúc đôi hồi no,
Phải cho hiểu mọi trò thế sự.
Đừng thềm dụng cao ngôn xảo ngữ,
Vớ vợ nhà cứ giữ thật tình.

Đừng thấy hiền mà phụ mà khinh,
Đừng thấy dữ làm thinh chẳng đoái.
Chồng tuy chúa vợ là tôi đã phải,
Muốn tôi hiền thì chúa dạy mới nên.
Vợ dữ nên gắng chí cho bền,
Tìm phương thế biến quyền dạy dỗ.
Không nghiêm khắc cũng là làm bộ,
Lúc giao ngôn phải chỗ nên lời.
Giữ ôn nhu ít nói ít cười,
Phòng ngừa sự dễ ngời lờn mặt.
Hạnh hiền đức mỗi ngày mỗi nhắc,
Thói bạo tàn làm gắt chẳng nghe.
Nhằm điều lành dầu lỗi cũng chớ che,
Gây sự dữ cứ chê đề cho bỏ ghét.
Tình chồng vợ ra mòi lãng xet,
Muôn sự chi hễ mét xử chìm xuống.
Dầu đến điều chung chiếu chung buông,
Hình sè sọt ra tuồng người khác sợ.
Lỗi tai bịt đừng nghe lời bợ,
Hễ dữ hung sách vở vẫn nằm lòng.
Mua bụng chồng hằng để dạ mong,
Khi đêm tối khi trong cảnh vắng.
Mình cứ giữ lấy mình mình dặn,
Muốn răn trừng đừng nặng tình chung.
Biết bớt cơn chung chiếu chung mừng,
Cứ giữ tánh thông dung chê nữ sắc.
Chẳng phải mắc cũng ra nghề làm mắc,
Vợ càng hung càng bật cuộc ái ân.
Thấy sửa hiền cải dữ lần lần,
Mình càng mén càng gằn cơn sớm tối.
Lần lựa dạy điều oan lẽ tội,
Việc ở ăn gia nội cố lòng khuyên.
Vợ dầu mang nanh vút cũng ra hiền,
Rủ gặp nợ đòi duyên âu chẳng khó.

Chẳng lẽ:

Áo rủi rách cõi đi mà bỏ,
Muốn cho lành chỉ xỏ trôn kim.
Hễ muốn cho hòa tiếng tranh kim,
Kim sửa phím tranh lên cho đúng bực.
Đừng ý thế cậy tài dụng sức,
Rối tơ duyên toan bứt cho rời.
Người phụ nơn trí hóa hẹp hòi,
Mình quân tử bao đành ngời ngó đại.
Nhiều người sái chưa hay chỗ sái,
Chùng đủ khôn tai hại đến hồi nào.
Biết xét mình mới biết mà đau,
Chồng đã bỏ hồi nào ngời nhớ tiếc.
Hễ phận gái một phen thất tiết,
Còn mong chi trinh liệt giữ cho bền.
Dầu đem thân đổi nợ thay duyên,
Sầu những nhớ chồng hiền cơn buổi nhỏ.
Càng chịu phận nhàn chim lá gió,
Càng thương chồng chẳng ngó rõ lòng trinh.
Điều bạo tàn chẳng đủ tội hình,
Đày mãi kiếp linh đình phận gái.
Hằng nhớ đến vợ nhà nhỏ đại,
Đừng chấp nê quấy phải để lòng hờn.
Muốn ngón hay đừng thẳng dây đòn,
Ngọt với vợ còn hơn quờn thịnh nộ.
Trang quân tử thì là đại độ,
Thương vợ nhà dạy dỗ cũng như em.
Dầu cài trâm sửa tráp cũng nên xem,
Suy từ việc dạy thêm từ tiếng.
Người chồng khéo dầu toan biết chuyện,
Đặng vợ giàu nhịn miệng đừng nhờ.
Hễ có nhờ ắt có tiếng nhor,
Dầu đôi khó hai tay quơ cũng đủ gạo.
Thà cam phận mơi cơm chiều cháo,
Nhờ vợ đời khi ngạo đã nhiều lời.

Vợ hiền đâu kể nể sự đời,
Đến cái đóa xuân thời còn để bề.
Lựa đến của đã đành coi nhẹ,
Minh là trai chẳng lẽ chẳng suy thâm.
Nạp thân mình đã đáng bao lăm,
Còn vàng lượng bạc trăm thêm phụ sức.
Tuy đã hiểu chồng hèn vợ cực,
Minh là trai trí thức lập nên nhà.
Hề làm người phải biết lo xa,
Nếu thiếu sức chẳng thà đừng có vợ.
Biết thôn thiếu thôi đừng gây nên nợ,
Phận yếu hèn mong đỡ nâng ai.
Gặp vợ hiền đã đủ kiếp may,
Dầu đương rở chàm gai cũng đừng ngại.
Lựa là kiếm gia tài có sẵn,
Tính cậy nhờ cho dựng lập thân danh.
Trai ra phường mấy ả lâu xanh,
Ngặt một nỗi không đành vong tiếng đực.
Hề của hết thì tình cũng dứt,
Hại gái lành uất ức liêu thân.
Khách phòng tiêu phải đọa phong trần,
Còn chi nữa phòng cần kiếp sống.
Dưới mắt thấy lăm tay đánh bóng,
Theo gái giàu như bóng theo chàng.
Từ thứ dân cho đến viên quan,
Vợ vẫn thấy cùng đàng lập ngõ.
Người quân tử then không dám ngó,
Thấy phẩn son sợ lọ như mình.
Thấy đi ngang mắt chẳng dám nhìn,
Sợ lâm tưởng bù nhìn ghê gớm mắt.
Vậy trúng nghĩa trai tài gái sắc,
Trai ưa tài (là tiền tài) gái ưa sắc (sắc là phẩn son) cho xinh.
Còn luận chỉ hai chữ ân tình,
Ân tình giống như hình khí cụ.

Đã từng thấy chồng non vợ mụ,
Hễ có tiền thì đủ là duyên.
Tiền cho nhiều phàm cũng nên Tiên,
Phép thay đổi như duyên già với trẻ.
Vừa viết tới đây tay vọp bẻ,
Ngồi viết rề khó vẽ nên điều.
Nhớ vấn đề mình luận còn nhiều,
Bản Đạo nói bao nhiêu là đủ.
Rán viết nhẩn cùng trai tuấn tú,
Thú chi vui hơn thú trắng hoa.
Song để lòng thương đến vợ nhà,
Ghen tương vốn đờn bà ai cũng thế.
Ghen sợ nói nghiệp nhà vong phước,
Ghen sợ mê chẳng kể vợ con.
Ghen sợ chồng thân thể hao mòn,
Ghen sợ bệnh không tròn đạo cả.
Ghen sợ gặp phán thô hương chà,
Xui giục chồng hại phá gia cang.
Ghen sợ chồng nhẹ tám mình vàng,
Nhiễm sĩ nhục hổ hang tông tổ.
Phàm trí gái thì là hẹp độ,
Ghen điên cuồng ra khổ thân hình.
Gặp kẻ đau chẳng nữ ngồi nhìn,
Huống vợ ruột bao đành xem chịu hại.
Ghen ngậy đại hết phân trái phải,
Tánh ngổ ngang trở lại cũng như xưa.
Hễ lấy lưng làm dữ cho vừa,
Cha mẹ giận không ưa ra để bỏ.
Sá chi giống hoa tường liễu ngõ,
Hại nghiệp nhà nghiêng đổ như chơi.
Muốn mua vui trong một trận cười,
Nào dè vợ một nơi chồng một ngã.
Bản Đạo tưởng không chi rằng lạ,
Với vợ nhà đủ chả đủ nem.

Nào phải người nghèo ngặt chết thềm,
Phòng hưởng chút hơi hèm cho đỡ đói.
Huống chi những đòn bà có thói,
Dầu xấu xa cũng gọi mình xinh.
Chẳng chịu chồng thương kẻ hơn mình,
Giận sao có dễ khinh bóng sắc.
Làm thính thì thiếu nói ra cũng ngặt,
Sợ chê rằng bày đặt nên trò.
Mấy chi thường muốn một mình no,
Mặc ai đói nấy lo không chịu nhin.
Chồng biết vợ muốn toan hót nịnh,
Cặp mắt nhìn tôn kính sắc vợ nhà.
Thì trăm năm giữ vẹn chữ hòa,
Dầu đói khó như ma cũng chịu.
Điều khôn dại thì mình đã hiểu,
Định chước mưu khéo liệu yên nhà.
Tránh gái thơ khi vợ tuổi già,
Gặp vợ xấu lánh xa mỹ nữ.
Mình muốn thiệt ra người lịch sự,
Đi ra đường cứ trước mà dòm.
Hễ vợ ghen cặp mắt lom lom,
Công đi đứng chăm nom từ bước.
Hễ muốn trợn căn phần hữu phước,
Rán làm tề để được một chòm râu.
Gặp vợ ghen ông tảo có râu,
Bút đem đổi cọng râu râu bánh.
Bản Đạo vốn từ xưa quen tánh,
Trong luận bàn chẳng tránh điều vui.
Cũng như người cổ xạ tay cùi,
Đã hóa cọp thấy ruồi còn muốn chụp.
Đã muốn tiếp mà sao ngăn bút,
Nhớ bạn hiền gần chực vợ nhà.
Toan kiếm con kiếm cũng không ra,
Báo vợ lớn, mẹ già, sâu thắm.

Xài muôn vạn bao nhiêu cũng dám,
Đem ra mua hơi hám mấy cô hầu.
Người người đều có phở có lầu,
Còn chị lớn ngậm sâu nuốt thắm.
Tánh hiền đức một lời chẳng phạm,
Thủ hiếu thân cai quản gia tề.
Đi luông tuồng chẳng định hồi về,
Niềm tình nghĩa phu thê chẳng đoái.
Lòng đạo đức đêm ngày khẩn vái,
Khiến cho chồng ngó lại nghiệp nhà.
Sợ mẹ buồn chẳng dám nói ra,
Ngoài mặt rán giữ hòa cho thuận.
Bản Đạo cũ không nên bàn luận,
E quá lời sanh giận lòng nhau.
Nhấn bạn hiền hễ sự chi đau,
Chịu không nổi đừng trao cho kẻ khác.
Đạo chồng vợ sống thì gởi nạt,
Nương nhờ nhau đến thác gởi xương.
Thà cháo rau trộn đạo tào khương,
Hơn sang cả người thương đành phụ rầy.
Điều chồng vợ phân phân phải phải,
Nét gia phong để lại cháu con bền.
Hễ làm chồng chồng chớ ý quyền,
Còn làm vợ vợ hiền đành phải nhịu.
Đừng mượn tiếng trai năm thê bảy thiếp,
Mà ép tình lẩn hiếp thuyền quyên.
Dưới bóng trăng ai đã thề nguyện,
Rằng đặng phép thay duyên đổi nợ.
Ý thế ép vợ nhà phải sợ,
Cũng như hơn đũa dở có hay chi.
Phải đoái thương chút phận nữ nhi,
Mà gìn chữ xướng tỳ cho phải đạo.
Từ xanh tóc đến khi ra lão,
Phải cùng nhau hòa hảo cho bền.

LÀM RẺ

Hiếu nhạc thân thìn dạ chớ quên,
Đền sinh dục thay phiên cho vợ.
Như nghèo khó toan phương giúp đỡ,
Sự viếng thăm bụng chớ lơ là.
Trời định người hai mẹ hai cha,
Cha mẹ vợ cũng như cha mẹ ruột.
Khi già yếu cần lo thang thuốc,
Trong gia đình thông thuộc liệu dùm phương.
Nhỏ lớn chị em vợ đều thương,
Thay quyền vợ lo lường điều dạy dỗ.
Mỗi gia tộc đều có tay cứng cổ,
Anh ruột thường coi bộ ít hay ưa.
Anh rể thường ít dối ít thừa,
Thương kính phục nên chừa không dễ mặt.
Nếu khéo giữ trí mưu sắp đặt,
Dạy muôn điều nhắm nhắc vâng theo.
Giữ công bình xử đoán coi dè,
Quyền tòa án bì theo cũng không kịp.
Khi răn dạy cũng là thừa dịp,
Dầu ông Tiên tái kiếp cũng không bì.
Mình phải người cách vật trí tri,
Nhớ tình nghĩa trong khi lựa rể.
Dầu đòi bọng ba heo sáu lễ,
Gái chọn chồng như thế chọn cha.
Theo nhà chồng bỏ mẹ cha già,
Tùng phu cũng quá là tùng phụ.
Bên chồng sợ lo từ giấc ngủ,
Cha mẹ mình thiếu đủ cũng không tương.
Nhớ thiệt thòi nghĩ phận mà thương,
Nếu chồng nghĩa liệu lường thay thế.
Đời nói rẻ ít ai tử tế,
Vĩ tục phong hủ tệ mà ra.

Xưa người ta nay cũng người ta,
Xưa bao nả nay ta bao nả.
Sự qua lại cũng không chi lạ,
Một cái vay cái trả tính cho vừa.
Hề mình hơn ra bợn gạt lừa,
Để mình thiệt cũng chưa đủ phải.
Ví để dạ nặng tình trong ngài,
Thì nhìn con phải trái tính cho đồng.
Đã nhờ ai lớn họ dài dòng,
Sao chẳng ngó so công cho đúng giá.
Tục che miệng tiếng rằng cười gả,
Chớ kỳ trung thiệt quá bán heo.
Coi lại coi lẽ nạp tiền treo,
Giống chẳng khác hàng heo theo nhóng giá.
Bên trai nhắm coi từ cái mã,
Định hơn thua tính cả cái nòi.
Đến xem hàng gái phải cho coi,
Chừng ưng bụng mới đòi nạp lễ.
Ôi thói tệ, hỡi ôi thói tệ,
Minh là người há nữ dễ khi người.
Ở ông rể ôi.
Bản Đạo xin dám hỏi một lời,
Tỉ mình gái nghĩ chơi coi bao nả.
Bản Đạo muốn viết cho khá khá,
Ngặt sách in dài quá nặng tiền.
Xin đạo huynh đạo tỷ chịu phiền,
Muốn coi tiếp liền liền xin nói.

(COI QUA CUỐN THỨ NHÌ)

PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO

(Tập II)

LÀM CHỒNG - LÀM RẼ (tiếp theo)

*Hướng chi vợ nắm quyền nội trợ,
Mà khinh khi làm lỗi ra hèn.
Tuy cho rằng tục cũ lẽ quen,
Mình có thể sửa hèn ra trọng.
Chẳng phải nhủ gái trai theo Khổng,*

Nhưng mà,

Cuộc giao hôn trân trọng sửa đôi điều.

Ti như:

*Tài bản sẻ trai dầu chẳng thiếu,
Thì phép hòa tiêu gái liệu cho vừa.
Hễ đôi đàng ý hiệp duyên ưa,*

Khoan.

Đừng vội đổ mây mưa trên đánh giáp.

Chừng mới,

*Tìm Trí-Viễn là tay diệu pháp,
Đưa đường phàm cho ráp cung thiềm.
Sông Ngân-hà sóng gió coi êm,
Cây quạ bắt cầu thêm cho dễ gặp.*

Chừng đó,

*Đòn Tư-Mã lên dây cao thấp,
Trác Văn-Quân đường lấp cũng leo tường.
Hễ thiệt thương ắt gặp người thương,
Khi giao mặt kính nhường cầu tuyết ngọc.*

Đừng ham thói trên dâu dưới bọ,
Muốn yêu nhau đừng học chước khi nhau.
Nữ hễ khôn đào lý ngăn rào,
Càng chặt giữ càng cao trọng giá.
Trai đừng thấy đồ hoa vội vã,
Thả con ong nút phá nhụy hồng.
Gái có chồng trước lúc động phòng,
Trai có vợ trước dưng lễ hỏi.
Nếu phải nợ tránh đâu cho khỏi,
Phòng dụng tình buộc trói lấy nhau!
Đừng làm cho hổ phận má đào,
Xưng quân tử làm sao đáng mặt.
Chồng vợ ví keo sơn gắn chặt,
Càng thương nhau thường nhắc lúc sơ giao.
Nếu trước xuân để thẹn má đào,
Hễ càng nhắc đến càng đau lòng bạn.
E cho gái để lòng xét cạn,
Thấy gió trăng mà ngán tánh ông chồng.

Nghĩ đa!

Nghĩ đến cảnh mình còn như thế cảnh ai không,
Chàng sao ắt đổi lòng bỏ thiếp.
Duyên dầu dặng tâm đầu ý hiệp,
Cũng ngại lo chầy kíp phụ phàng nhau.
Cứ nâng niu trao đóa yêu đào,
Sợ rủi úa phai màu chồng chẳng ngó.
Mới sanh tật ngăn mưa đón gió,
Sợ chồng tham sắm đó cùng dặng.
Chờ gặp con hoa cợt đài trăng,
Bủa lưới bắt ả Hằng đem nhốt rọ.
Tánh đoan chánh dầu cho chẳng có,
Vợ nghi hoài cũng khó cho mình.
Mỗi bước đường đi cũng theo rình,
Ghen nói bướng người khinh thêm khó chịu.

Bồi trước chẳng dần lòng khéo liệu,
Vợ ghen rồi khó biểu đừng ghen.
Cũng như người ghiền rượu đã quen,
Hễ vừa bắt hơi men thì ngập vấn.
Khá giữ dạ lời xưa căn dặn,
Dạy vợ hay nhờặng buổi sơ giao.
Mình không cao nếu muốn làm cao,
Gặp gió ái đừng xao đầu tử trước.
Tục thường ví Nữ Nam như lửa nước,
Dựa mình ngà nhịn được mới là hay.
Khó mà hơn mới gọi là tài,
Dễ mà thắng nào ai chẳng có.
Đợi chi gặp tiểu thơ mặt lộ,
Mới dần lòng chẳng ngó cuộc truy hoan.
Dầu may duyên gặp khách quảng hàn,
Cũng cột chặt vững vàng gió túi.
Đừng tập tục vào lòn ra cúi,
Nói nợ duyên may rủi phủ tay mai.
Đừng ngại gì hai chữ gái trai,
Nếu không có gái trai không chồng vợ.
Đã quyết đoán may duyên rủi nợ,
Thà nợ duyên hay dở định nơi mình.
May gặp duyên há hỏi ai xin,
Rủi gặp nợ ai binh toan đến gỡ.
Nhiều trai gái duyên hài lẽ dở,
Tại chim xanh dụng mở mối đường.
Đạo vợ chồng là đạo tào khương,
Mình đi nở cây nương ai lập sẵn.
Tình chung thủy ví dầu nòng mận,
Lại nhờ ai lên thẳng mối tơ.
Nói tông môn hương lửa phụng thờ,
Dạy con cháu há chờ kẻ giúp.
Gây sự nghiệp sang hèn vinh nhục,
Đừng cho ai kể chút công gì.

Gẫm sự đời thị thị phi phi,
Hễ nhiều cây e khi ra nhiều nhục.
Lắm mồm mép so đo từ chút,
Hàng kể ơn lúc giúp chọn đôi.
Hễ thọ ơn người thì phải trả cho rồi,
Ơn định vợ nghĩ thôi nên thăm trọng.
Thà chịu khổ a vào lay không,
Cùng nhạc thân mềm mỏng cầu duyên.
May gặp cơn lặn nước êm thuyền,
Mình dễ thế giao nguyên cùng thực nữ.
Đừng chùng lén mà ra sanh sự,
Hạnh đoan nghiêm giữ tánh trang hoàng.
Gặp điều chi vì muốn hỏi han,
Cứ cửa giữ chun ngang định liệu.
Phải xét nét phận mình đủ thiếu,
Liệu coi mình có hiểu bước đào nguyên.
Tỉ nhạc thân đòi ngọc Lam Điền,
Mình phải đủ phép Tiên rồng đặng ngọc.
Đừng đợi đến ôm cầu mà khóc,
Nước ngập mình tơ tóc đều trôi.

Chùng ấy,

Tại mình,

Đừng than rằng mạng bạc như voi.

Mua vung chẳng nhắm nôi miệng méo.
Phải cho khéo mới ra tài khéo,
Liệu vụng đừng nắm kéo cắt đồ.
Lỡ tay làm ra áo lộn hò,
Mà bị chúng phạt cho bận trái.
Muốn cho đặng cao hơn trọng ngãi,
Nhứt bộ dầu tam bái cũng cam đành.
Thà cầm đèn thủ tiết tàn canh,
Hơn thụt lỗ như mèo rình ăn vụng.
Làm bên gái mẹ cha nghi bụng,
Sợ khó bề lấy thúng úp voi.

Hễ đuổi dê thì cày con roi,
Muốn rượt thối thối còi khiến chó.
Cha mẹ gái mắt hay dòm ngó,
Sự dại khôn hiểu rõ hơn mình.
Nỗi sợ con giá ngọc chẳng gìn,
Sợ nỗi rẻ đoạn tình chẳng cười.
Cô bác gái mắt ăn xúm chười,
Bị khô mồm miệng lưỡi đều khua.
Nỗi xóm riêng xúm lại nói hùa,
Xử đặng thát hơn thua cho té thịt.
Già lụm cụm chúng hành sanh nghịch,
Giận lấy đương xích mích rẻ con.
Vị biết trai non nghĩa giữ tròn,
Để liếm láp sợ mòn chi chút gái.
Trông gặp rẻ đông sàng biết phải,
Bên nhạc gia cũng lạy mà dâng.
Vị sợ e bụng gái không chùng,
Giận Nam Việt vùng ưng Ngoại quốc.

Áy,

Bàn Đạo cũng là còn giữ tật,
Quen hoa lon lắt khát gheo đời.
Gặp mấy cô nghiêm chỉnh ít cười,
E lẽ tiếng chọc cười trở quau.

*
* *

LÀM VỢ (Làm dâu)

Gái dâu giữ tam tòng trọn đạo,
Vâng lệnh chồng dạy bảo cũng như cha.
Thân lìa cha lìa mẹ lìa nhà,
Tỷ chẳng khác như hoa lìa cội.

Chịu phận gái kiếp sanh đã rui,
Đành ép mình lòn cúi nhà người.
Đạo dâu con vui chẳng dám cười,
Đôi phen gạt lụy rơi không dám khóc.
Tiếng đời ví dâu là nội bực,
Lại gọi rằng ngoại tộc nữ sanh.
Giây cát đặng tí phận mỏng manh,
Cội tông bá đã dành nương gởi phận.
Còn chịu tiếng yếm mang quân vận,
Đành cho ai hiếp lẫn cứ theo chiều.
Một hành xuân giá đáng bao nhiêu,
Cũng đành chịu nạt liều tay quân tử.
Thân yếu điệu chịu danh thực nữ,
Để cho ai rộng chữ hảo cừu.
Hễ bỏ qua bên đám nữ lưu,
Giống như hạng đồ lưu ra ngoại bộ.
Ôi, xấu kiếp số, thảm cho kiếp số,
Gẫm sự đời đáng hổ kiếp hồng nhan.
Chẳng khác nào vật dụng dưới màng,
Vĩ đẹp mắt món hàng ra quí lạ.

Ưu lạ này:

Phàm quí lạ thì là trọng giá,
Vĩ có nào ném bạ bỏ thừa.

Cũng tại bởi:

Gương tích ghi để lại từ xưa,
Sức gái chẳng so vừa bên nam tử.
Chẳng biết trọng lấy mình khéo giữ,
Lại hạ mình làm thứ trò chơi.
Nhục thanh lâu kia trước con người,
Hổ thay chúng miệng cười chẳng nhiếp.
Cớ hiển hiện nào ai nói hiếp,
Phòng toan phương ứng tiếp binh lời.
Bụng mang đầy quyền phép nấn đời,
Đời trở nhục ai ơi có thấu!

Đã đủ thế sửa đời tốt xấu,
Mà hổ hang cô lậu tại nơi nào.
Bởi bo bo chuộng nét yêu đào,
Chẳng đếm bực thư hào đồng phẩm vị.
Tương sắc đẹp Tây Thi là quý,
Chẳng học đòi mưu trí Lệ Quân.
Ham Chiêu Quân trọn nghĩa phụ thân,
Hơn giúp Hồn Tôn Phu-Nhân gươm cật ngựa.
Dầu phải nợ ba sanh hương lửa,
Kết bạn nhau phải lựa khách tâm đầu.
Mặt anh hùng ở tại nơi đâu,
Phải kén chọn gieo câu cho đáng.
Ở trần thế phẩm người nhiều hạng,
Phải trí mưu tính toán liệu vừa đôi.
Cá nhỏ to câu bởi miếng mồi,
Thấy chồng định biết ngôi của vợ.
Đừng chụp giựt thành ra hốt mớ,
Rủi một hồi làm vỡ lở đến trăm năm.
Lại sợ ai ăn trộm ở thâm,
Coi phải phạt trao trâm đừng ái ngại.
Đừng cậy kẻ nhủ lời khôn dại,
Cuộc nợ duyên trái phải tự nơi mình.
Hễ mình khinh thiên hạ mới xem khinh,
Còn mình trọng ai mong làm mất trọng.
Niềm chồng vợ vui buồn chung cộng,
Chữ ái ân thác sống gởi thị xương.
Đã biết nhau nên đạo cang thường,
Đã thương khá bền thương đừng đổi dạ.
Đẹp chi giống quần van áo vá,
Mà đổi thay mới lạ khách tình chung.
Nếu trăm năm thế vẹn câu tòng,
Dầu sống thác chữ đồng hàng nắm chặt.
Nhu cầm viết, viết ra cũng ngắt,
Lắm đòn bà tốt mặt xấu lòng.

Đời hằng chê nhà gái lộn chồng,
Ông trước mắt còn mong loan chạ.
Nghĩ xưa buộc chính chuyên chẳng lạ,
Vì sợ đời dĩ Mã diệt Ngưu.
Nói tông môn dài đến cửu lưu,
Nếu chẳng giữ thước cuu pha lẫn giống.
Lòng vợ khó biết sao khinh trọng,
Như cầm hoa khó hứng mùi hoa.
Lỡ bất bình con chẳng giống cha,
Làm leu giống chà và ma ní.
Vô phước chịu trông bầu ra bí,
Chẳng khác nào mua khỉ làm chôn.

Chùng đó mới:

Không lẽ đem đào lỗ mà chôn,
Đành nhìn nhận đồng phồn cùng kẻ lạ.
Thiệt bịnh liến của tôi cũng quá,
Vẽ thật tình máy á chệnh lòng.
Thôi, nói sơ sơ như thế cũng xong,
Kéo họ xé sách không thêm đọc.
Đạo chồng vợ muốn bền tơ tóc,
Gương tề mi khá học Mạnh Quang.
Đã vợ chồng đừng kể hèn sang,
Dầu chồng kẻ bản hàn cũng chúa.
Vợ chồng phải xứng đôi như đũa,
Đừng ý giàu có của để đuôi chồng.
Dầu nghèo hèn chồng của vợ công,
Hiệp sức tát biển đông cũng cạn.
Đừng thấy khó mà lòng xao lãng,
Chuộng nơi sang đổi bạn thay đôi.
Biển ái kia bờ lở khó bồi,
Non thề nọ đánh trôi khôn lấp.
Gọi duyên nợ đừng lòng cố chấp,
Sự rủi may cao thấp cam đành.

Xưa Nga Hoàng lại với Nữ Anh,
Theo vào chốn điền canh cùng ông Thuấn.
Trước ung chịu duyên vầy Tần-Tấn,
Hơn thua chi còn lán hiệp nhau.
Tay trượng phu cầm mảnh má đào,
Tranh vai kép vai đào chi cho rộn.
Lỡ gặp phải ông chồng ngu độn,
Đừng ý khôn nói hôn ngang tàng.
Rủi đặng chồng đói khó nghèo nàn,
Đừng lán lướt làm ngang nhấc lúng.
Đừng dọ ý chồng thương chiều bụng,
Mà bắt hơi làm nũng đòi bông.
Đừng thấy chồng tình ái mặn nồng,
Mà cậy chút vẻ hồng làm lợi khí.
Chồng dẫu nghĩ thương yêu tuân vị,
Đừng dùng lời hồ mị xúi hư.
Đừng thấy chồng có dạ nhân từ,
Mà trở dữ làm nư lán lướt.
Chồng đạo đức biết cân tội phước,
Đừng sanh tâm gian ngược đối lương.
Đừng thấy sanh con đại chồng thương,
Y chửi mẹ dựa nương lán thể.
Đừng thấy đặng nghiệp nhà từ tế,
Mà toan mưu tính kế buộc ràng.

Lời xưa ví:

Hễ vợ khôn chồng đặng nên quan,
Còn chồng khéo vợ sang đi đồn.
Chẳng cần kể ra chi nhiều món,
May chồng hên vợ bón cũng no.
Nếu ông chồng đủ vững tay co,
Vợ đau bệnh giả đồ cũng hốt thuốc.

Cười chơi:

Đạo chồng vợ duyên Trời đã buộc,
Giữa trần hoàn gây cuộc tang thương.

Chồng như người dẫn lộ chỉ đường,
Vợ là kẻ dựa nương theo bước.
Khi đau ốm nào ai gần được,
Lo đỡ nâng thang thuốc hơn chồng.
Con sản sanh bếp lửa nồi xông,
Nuôi con dại, vợ bông, chồng dốt.
Càng đau khổ trong cơn nghèo ngặt,
Càng yêu nhau giữ chặt chung tình.
Hễ trông con ơn nghĩa vẹn gìn,
Nhớ pha lẫn máu tinh nhồi nắn.
Cực với trẻ nghĩa hơn càng nặng,
Hình hài con há dặng xẻ chia đôi.
Hễ cát đằng nhẩy lá xanh chồi,
Thân tòng bá càng tươi thêm vẻ đẹp.
Chồng vì dặng cửa quyền nắm phép,
Phàm chẵn dân phải ép giữ nghiêm hình.
Vợ hơn từ lễ thứ đều bình,
Dẫu tội trọng cầu xin chồng chế giảm.
Phải thường viếng tù lao nơi khám,
Mà khuyên lơn kẻ phạm răn mình.
Đòn bà thường có phép hiển linh,
Người vâng phục vì tình dạy dỗ.
Cứu bịnh hoạn giúp người nghèo khổ,
Thế cho chồng cứu độ muôn dân.
Dầu giàu sang ăn kiệm ở cần,
Nhịn mở áo che thân cho kẻ khó.
Nặng thân cận những trang hiền ngộ,
Trọng tôn ti tỏ rõ phàm người lành.
Xa những phường trục lợi xu danh,
Đến bợ đỡ dặng dành đi ngõ hậu.
Tránh những bọn tay dơ miệng xấu,
Hễ trị người phải biết thấu tánh tâm người.
Làm sao cho dặng nịnh hồ người,
Người trung dặng vui cười hớn hở.

*Phải phân biệt hay hay, dở dở,
Đặng toan phương thế đỡ nâng người.
Đừng dựa chông ý thế ý thời,
Vinh một thuở trọn đời còn để tiếng.
Lời tục ví: Làm quan hai miệng,
Ngoài miệng ông trong khiến miệng bà.
Mình vợ quan đáng phận mẹ cha,
Phải yêu mến trăm nhà như con đỏ.
Rủi để bước cửa công là khó,
Phần nhiều xem dễ khó tại nơi bà.
Bà những hay có tánh lo xa,
Lo huru trí về nhà toại hưởng.*

Ý, chà chà,

*Trí Bản Đạo ngày nay sanh chướng,
Viết tâm khào nói bướng chọc hờn.*

May là:

*Mấy chị mình đạo đức phân hơn,
Nên chẳng kể chẳng sồn lời bậy bạ.
Chồng giàu có ruộng sâu trâu cả,
Sự nông tang lúa mạ phải rành nghề.
Phải chăm nom cấy, gặt, đập, dẽ,
Nuôi công đủ mọi bề đừng thiếu thốn.
Phân mắc rẽ lòng đừng sợ tốn,
Bỏ cho nhiều ruộng trộn cho đều.
Hễ tốt phân thì gặt lúa nhiều,
Đừng hà tiện bỏ liều lúa thất.
Dạy trẻ tờ sự nhà tiêm tất,
Cuốc, cày, bừa còn mất phải coi chừng.
Hễ tiếng còi vừa tức bửng tung,
Phải thức sớm theo chân công cấy.
Nghề nghiệp cũ từ xưa giữ vậy,
Việc cày bừa phải quấy để ông chồng.
Làm sao ra mười gia một công,
Vợ cứ chồng chồng mong cấy gặt.*

Cho vay lúa miễn đừng tính mắc,
Đừng thấy người thất ngất bắt đong nhiều.
Lúa mình nhiều lúa lép phải đều,
Đừng để vẩy trộn đều đong bán.
Phàm tiếng gia thì là một hạng,
Đừng đong non góp xáng gia già.
Ép tá điền lẽ vịt lẽ gà,
Đến khi chết làm ma tu hít.
Đừng ham nặng cân nhiều lúa ít,
Ngâm lúa cho nở hít cho tròn.
Nếu lái buôn biết kế đút lòn,
Hại lúa phải nảy con ra mộng.
Trâu cày cấy bớt điều đòn bông,
Nuôi kỹ cang nó sống mình giàu.
Giảm bớt nghề ăn mắm và rau,
Thường thị cá giải lao trẻ ở.
Vi thấy cực không làm mắc cỡ,
Phận nông tang hay dở lắm điều cười.
Vay thôi thì Bản Đạo giữ lời,
Bớt bớt sự nói chơi kéo tội.
Trăm nghề nghiệp dầu nghề hát bội,
Tập ông chồng nói lối cho hay.
Chồng rao nam hơi chẳng đặng dài,
Vợ hát khách bằng hai giúp sức.
Nghề đờn thổi chồng hay đúng bực,
Hát cho hay chồng tức hòa theo.
Giọng éo le đổ hột cho reo,
Chồng rán chỉ nhán theo đúng ngón.
Nghề thầy pháp là nghề tiểu mọn,
Chông lấy Hồng đừng đón đánh ghen.
Chông có tài theo phía thợ rèn,
Vợ phải tập cho quen thổi bễ.
Nghề thợ mộc tuy coi rằng dễ,
Đồ không hay cũng tẻ món hàng.

Vợ xem chừng bào, búa, đục, chày,
Coi có lụt làm ngang mài bén.
Những kiếu vỡ thợ hay coi lén,
Thấy chi hay quen tiếng khen dòi.
Đồ xấu đem đi bán lỏi thối,
Đồ khéo cứ để ngò nhóng giá.
Hàng ngày kiếm kiếu hay mới lạ,
Dục cho chồng nghề khá nghiệp hay.
Người thợ hay dẫu đủ thiên tài,
Cũng kiếm đặng cơm nhai hai bữa.
Hễ biết dờ thường ngày chế sửa,
Nghề hay làm thường bữa mới rành nghề.
Có chi hèn hơn tiếng vợ chê,
Dẫu cứng cổ cũng ghê miệng vợ.
Thấy mỗi mệ để lời bợ đỡ,
Mồ hôi tuông khá nhớ lau dùm.
Thương thân chồng chẳng đặng thông dong,
Nuôi con vợ đủ dùng tay chẳng nghĩ.
Hễ làm vợ để lòng xét kỹ,
Nhọc thân chồng càng nghĩ trọng ân tình.
Rủi nghèo hèn đói khó hỏi ai xin,
Cũng một mảnh thân hình chồng lam lũ.
Vội thế sự muốn cho no đủ,
Phải cậy công kêu hủ ông tiền.
Hễ có tiền thì mới có quyền,
Nghèo dẫu ở thị thiềng thân cô độc.
Sợ viết nữa đờn bà lại khóc,
Mình nhẹ lòng họ chọc rơi châu.
Mình đa sầu đừng gheo thêm sầu,
Thà cà rờn vịnh râu chơi khoái chí.
Hàng dẫu chẳng nên ra giá quý,
Quý là vì tình ý người buôn.
Trả thấp cao phải chẳng đừng buồn,
Vội ai cũng ra tuồng dịu ngọt.

Người đời có tánh ưa nịnh hót,
Mình mỏng mềm mới gọt cho trơn.
Nhiều bạn hàng làm bánh nói hơn,
Mình vui vẻ đừng hờn lại trọng.
Gặp lắm đũa du còn tánh nóng,
Mình bãi buôi trở giọng hiền từ.
Dầu ché hàng đồ bỏ của hư,
Cũng nhân nhịn cứ ừ chịu phải.
Lời tục ví: Mua xin, bán lay,
Hễ kết nhiều nhân ngài đất hàng.
Mắt tinh đời độ khách dân, quan,
Hèn sang cũng bạn hàng đồng thể.
Gặp quan cũng dãi đẳng tử tế,
Gặp dân thì thủ lễ kính nhường.
Chiêu mới hàng đặng kẻ yêu đưng,
Ất có thuở khai trương tiệm lớn.
Đừng hổ thẹn đôi khi phải giỡn,
Cùng người mua lấy trốn đến thường.
Nhiều đồn ông có tánh hay thương,
Thấy tử tế tư lương nhớ đến.
Làm sao đặng người người đều mến,
Lấy ngôn từ rủ quyến người mê.
Đòn bà hay quen tánh nhúng trẻ,
Ở chiều dạ đừng ché tánh hạnh.
Hễ họ muốn hay so hay sánh,
Mình lại thường khoe lãnh, khoe hàng.
Hễ họ mê những ngọc những xoàn,
Mình lại cứ khoe vàng kiểu mới.
Hễ thấy họ phán sơn thơ thới,
Mình lại dăng cho tới dầu thơm.
Hễ gặp người ham đẹp chòm hờm,
Dầu của quý đừng hờn nhịn lại.
Muốn ra mặt là người xử phải,
Vật ít tiền đừng ngại cho không.

Rán chung lo buôn bán cùng chồng,
Đòn bà bán đòn ông coi tính toán.
Phải dậy sớm đừng ham ngủ nán,
Đứa ở ăn đừng bán khuân đồ.
Thăm chừng hàng tính số ra vô,
Định giá trước món đồ thường dụng.
Nhớ những vật người ta ưng bụng,
Tính tiền bằng cho đúng kỳ giao.
Miễn bán nhiều hàng chạy đặng mau,
Dầu lời ít, lời cao hơn mắc giá.
Coi đứa ở hay tham bậy bạ,
Thấy nhà quê nói giá thêm cao.
Bán lấy lời đặng bỏ hồ bao,
Làm mich bụng ngày sau người chẳng đến.
Vợ dẫu đặng ông chồng yêu mến,
Sự nhọc nhằn rừ quên tình nhau.
Đợi chi xinh mày liễu má đào,
Mới bền giữ phụng giao chung gối.
Dầu bãi biển, năm non cũng lợi,
Lựa cực thân gia nội thế quyền.
Lấy đau thương làm thuốc cầm duyên,
Pha thảm khổ hương nguyên kia mới đượm.
Vợ chồng khó muối dưa tối sớm,
Còn thương nhau hơn bọm sang giàu.
Thà tảo tần moi cháo, chiều rau,
Biết thủ nghĩa hơn nhà cao cửa rộng.
Đừng học khách lâu hồng đánh bóng,
Nói với chồng dùng giọng cầu cao.
Lo điểm trang phấn sắc áo màu,
Coi tương tợ như đào hát bội.
Muốn dạy biểu ông chồng quì gối,
Chịu cúc cung đặng đợi mới vừa.
Bắt lễ nghi muốn buộc chồng thừa,
Muôn sự khiến phải thừa theo lệnh.

Tóm quyền thế một tay chấp chánh,
Bắt chồng hầu như lính hầu quan.
Những điều chi của lệnh bà tràng,
Ông không phép hỏi han đến nữa.
Sự ăn uống phát phân từ bữa,
Đến việc chơi cũng lựa cho chơi.
Đày đọa chồng thờ chẳng ra hơi,
Buộc chồng sợ vâng lời nhắc nhắc.
Tưởng bà mẹ có lòng khổ khắc,
Chưa hành con thắt ngặt đường này.
Đạo vợ chồng như thê sợi dây,
Kéo thẳng quá có ngày phải đứt.
Chồng dẫu thiệt là anh ngỗ đực,
Hiếp quá chừng phát tức trở hành hung.
Nói tam bành xô hát khỏi mừng,
Chùng ấy khóc lo chung xuống ghế.
Một hạng nữa lại thêm quá tệ,
Đòi ngạo kêu là bọn ế chồng.
Hàng gọi mình trí sáng chữ thông,
Xem dưới mắt ít đờn ông đáng mặt.
Những mảng tính kén tài lựa sắc,
Nổi thân mình lại ngặt không duyên.
Muốn qua sông mà để lựa thuyền,
Tới rút cuộc kết nguyên cùng chú lái.
Lái thì lác, lời xưa chẳng sai,
Đem văn chương thết đãi không ưa.
Lại ép lòng chú họa thơ xưa,
Chú ngơ ngáo thừa ưa lên trốn.

Chùng ấy mới:

Tính lời lớn mà ra lỗ vốn,

Nhưng mà:

*Nhắm đoàn buôn còn bọn bạn hàng.
Viết diễn văn đem dán cùng đàn,
Trông có mặt người sang giúp sức.*

*Ngồi mà đợi vắng hoe cũng ức,
Mới mang hàng lấy lực ra rao.
Khắp xóm làng chẳng kẻ mời vào,
Hàng xấu mã giá cao đành bán ế.
Hết nghèo ngặt tính ra bề thế,
Ngồi đầu đường quạt trà quế kiếm tiền.
May có ngày gặp đặng ông Tiên,
Ông thương buộc mình ghiền cũng chịu.
Hay cho điều mà cũng què cho điều,*

Vi:

*Trong phong trần hẵng thiếu khách đồ thơ.
Để cho ai phải phận dật dờ,
Mà chẳng kẻ tay dơ bộ sách.
Dầu xử thế cũng cho biết cách,
Đạo vợ chồng hắc bạch cứ phân minh.
Minh kiếm tình ắt đặng gặp tình,
Nếu ra nghiệt không xin mình sẵn nghiệt.
Xem từ trước anh thư nữ liệt,
Dầu đến điều chẳng tiếc phận đào thơ.
Đạo tam tòng nhờ một lòng thờ,
Tay yếu điều dám dơ nâng thổ võ.
Kìa tích đẹp gương hay rán ngó,
Tập cho nên chồng ngỏ vợ hiền.
Nhờ Ôn Trên dầu toại thừa nguyên,
Đành có thuở vợ Tiên, chồng Phật.*

*

* *

LÀM DÂU

*Ơn cha mẹ sánh tày Trời Đất,
Nỗi hiếu thân đừng thất đạo hằng.
Cha mẹ chồng tuy gọi tiếng rằng,
Phải cung phụng cũng bằng ruột thịt.*

Đời hăng nói dâu hiền thì ít,
Còn những nàng ngổ nghịch thì nhiều.
Đừng ý chồng có dạ mến yêu,
Mà khi dễ chẳng chiều cha mẹ.
Tuy vân chẳng công sanh công đẻ,
Trời đổi thay cha mẹ lẽ cân đồng.
Hễ đã sanh ra đặng ông chồng,
Còn chồng vợ lại hòa chung huyết khí.
Muốn suy nghĩ ra cho cạn lý,
Hễ sanh chồng tức thị sanh mình.
Ruột của chồng vợ chẳng phép khinh,
Vì chồng vợ đã đành hòa lại một.
Đã cha mẹ đừng chê xấu tốt,
Chẳng lẽ già da lột sống đời.
Nợ dưỡng sinh gắng trả cho rồi,
Khi hôm sớm dưỡng nuôi hết dạ.
May cha mẹ của tiền đặng khá,
Rán kiếm dưng miếng lạ mùi ngon.
Giữ công cô trọn phận dâu con,
Đừng để đến hao mòn thân thể.
Già răng rụng cắn cơm không bé,
Dâu kiếm phương nhai thế dứt mối.
Già yếu lưng khó nổi đứng ngồi,
Dâu mạnh mẽ rán hơi bông ấm.
Như mối gói chân đi lấm dẫm,
Dâu chuyển gân chằm hằm dất diu.
Già run en nói chẳng ra điều,
Dâu nháy tiếng cho kêu cần cổ.
Già lụn cụm nói năng lẫn lộn,
Dâu có khôn phải độ nghĩa cho ngoan.
Già mập mờ đôi mắt có làn,
Dâu rán chỉ rõ ràng cho thấy thiệt.
Già rui bị hai tai đều điếc,
Dâu cứ gàn giữ việc thông ngôn.

Nàng dâu nào nếu thiệt là khôn,
Thì cứ dính theo tròn bà mẹ.
Chồng đó dám một lời nạnh hẹ,
Chọc bà già bả chưởi mẹ cha.
Sợ bả gan chưởi tới ông bà,
Lấy trốn chưởi cả nhà ông vải.
Chùng ấy muốn biết ai khôn dại,
Tra cho chồng cục ngải cứng môm.
Bà rút roi giả bộ theo ôm,
Đưa cán quạt cho bà đơm ít phát.
Rồi xúi nhỏ thà là mẹ phạt,
Nịnh mẹ ửng mời bác lại quì.
Còn làm hơi dính cường sân si,
Mét bả tưng đại bi ít hiệp.
Hễ nghe lệnh mẹ hô ứng tiếp,
Chẳng mặt nào lán hiệp đặng mình.
Chồng hoang đang cũng cứ làm thính,
Chờ gặp dịp cho rinh ống xoáy.
Hễ lấp ló vào buồng làm ngãi,
Thì làm tuồng gà mái, nằm nơi.
Hành chết thềm, chết khát đã đời,
Rồi cũng cứ khuấy chơi theo mét mẹ.
Bàn Đạo chắc dầu chồng ông kẹ,
Bị vại lần có lẽ cũng nhẩn răng.
Hễ trừ yêu thì triệu bà chẳng,
Trị chống dữ băng hăng mét mẹ.
Cân chi phải đánh ghen cấu xé,
Muốn trừng heo dụng kế treo hèm.
Dầu vật ngon ăn quá cũng đã thềm,
Chùng nhớ mắt mình đem bán mắc.
Việc chi trọng nhờ cơn thất ngặt,
Dầu cũ co bán đắt mắc thành vàng.
Đừng để ai ý của làm ngang,
Hễ quá phép la làng đến bắt.

Xin đừng tưởng lời tôi bày đặt,
Mẹ cung dâu trước mắt thấy thương.
Nếu dâu ngoan hiếu hạnh kính nhường,
Mẹ chồng chắc thương hơn gái ruột.
Con bệnh hoạn ân cần thang thuốc,
Khi rầu buồn dịu ngọt khuyên lơ.
Làm cho vui đừng chọc cho hờn.
Già giận dữ một cơn đủ chết.
Lo dòm sắc coi chừng khỏe mệt,
Coi miếng ăn, ăn hết ăn còn.
Ném đồ ăn miếng dở vật ngon,
Xem từ món, món hiền, món độc.
Đồ y phục cần lo chăm sóc,
Dưỡng song thân khó nhọc đừng sờn.
Chồng dâu sang trọng tước cao quờn,
Vợ thủ hiếu cho hơn mới phải.
Lời tục ví dâu hiền là gái,
Lại gọi rằng rể thảo ấy là trai.
Làm sao cho nở mặt nở mày,
Cha mẹ ruột có tài dạy trẻ.
Giữ khuôn phép vào ra thủ lễ,
Nghe lệnh trên nhậm lệ vâng lời.
Nhà vệ van giữ sạch nơi nơi,
Trong bếp núc trách nồi đây diêm.
Nơi phòng ngủ mừng màn giặt diêm,
Chôn khách đàng trang diêm đồ dùng.
Để gió vô khoản khoát cho thông,
Mặt trời rọi cho cùng khắp chôn.
Trong hóc hiểm đừng cho muỗi trốn,
Rưới nước hôi (crésyl) đừng sợ tổn tiền.
Nhà tối tắm bực bội gọi phiên,
Còn sáng lạng tự nhiên vui vẻ.
Đồ màu trắng nấu cho sạch sẽ,
Màu trắng xem thấy khỏe con người.

Kiểm vật thường tưới nước cho tươi,
Có cây cối thở hơi tinh khiết.
Sự mạnh giỏi phép nhà khá biết,
Giữ vệ sinh cho thiệt nhật nghiêm.
Ở trong nhà nuôi thú nuôi chim,
Nghe có tiếng càng thêm vui vẻ.
Sắm vật liệu trong nhà đẹp đẽ,
Đừng kịch thô mắt vẻ thanh nhàn.
Năng chùi lau, tủ, kiếng, ghé, bàn,
Đừng để đóng làng khan bụi nhện.
Làm cho kẻ vào nhà thì mến,
Dầu không mời không quên khách liền liền.
Cũng có ngày con phải ra riêng,
Lo học tập cho yêu nghề nội trợ.
Vợ cần kiệm không cần giỏi dỡ,
Dầu dỡ hay cũng đỡ cho chồng.
Rán tập rèn nữ hạnh, nữ công,
Dầu chẳng dặng giàu to không nổi thiếu.
Khá học phép nuôi con cho hiếu,
Dặng ngày kia có liệu phương nhà.
Đạo vợ chồng kể tới đạo mẹ cha,
Phàm sanh đứng người ta đều phải vậy.
Bản Đạo viết tới đây hết giấy,
Luận đạo đời phải quấy nói theo sau.

Thơ rằng:

Vợ chồng dầu chẳng phải đồng bào,
Xương thịt hòa chung buộc nghĩa nhau.
Ngó trẻ nhìn duyên con bạc tóc,
Trông xuân gìn nguyệt buổi xanh đầu.
Thấy chồng nhọc, vợ thương cha khổ,
Xem vợ sầu, chồng nhớ mẹ lao.
Thảm sót buồn chia trăm tuổi chịu,
Giàu sang đừng phụ bạn sơ giao.

PHẬN LÀM CHA

Cha mẹ rui sanh con hung bạo,
Tội dưỡng nhi bất giáo đã đành.
Vời hình hài mình đã sanh thành,
Thì chữ đạo chữ tình cân đung giá.
Cơ chuyển thế nơi tay đả quả,
Thay mặt cho Tạo Hóa dựng đời.
Vật tối linh thiên hạ là người,
Cha mẹ vốn là Trời phần xác thịt.
Phận nuôi dưỡng tuy vân cần ích,
Phải dạy răn kéo nghịch lòng Trời.
Đã lập đời ắt phải dạy đời,
Đừng dưỡng ác hại người mang nghiệp chướng.
Khá nhớ đạo nhơn luân là trượng,
Phép gia đình có ảnh hưởng đến nhơn quần.
Hễ biết mình trọng trách thân dân,
Thì phải biết ân cần bề giáo dục.
Đời ví gọi phương nhà hạnh phúc,
Là con nhà nêu đặng chút danh thơm.
Đừng sanh con đời thấy bắt nờm,
Tránh nói dữ bằng hơn tránh răn.
May đạo đức nghiệp nhà có sẵn,
Phương tề gia khá gắng giữ gìn.
Hằng bữa trau tánh đức mình mình,
Lúc chồng vợ giao tình tua để dạ.
Luyện trí thức thông minh hòa nhã,
Tứ đồ tường chẳng khá nên gần.
Hễ thân mình thiếu khí loạn thân,
Thọ khí bảm nhâm thần con đại đột.
Cử hoa nguyệt bớt đi thì tốt,
Tinh khí đầy hài cốt trẻ tráng cường.
Khi giao hoan có độ có lường,
Vợ bệnh yếu chớ thường lân cận.

Đừng nề lúc vợ chồng đương giận,
Mới vừa vui vầy trận tam bàn.
Cũng đừng quên theo phép dỗ dành,
Ép buộc vợ thỏa tình hoa nguyệt.
Khi thấy dạng nhụy hoa đã kết,
Thì phải toan dứt tuyệt đường ong.
Nghén ba trắng phải gắng gia công,
Dạy con trẻ còn trong bụng mẹ.
Phải tiếp dưỡng vợ thường mạnh khỏe,
Kiếm phương làm vui vẻ hằng ngày.
Lựa chuyện xưa tích cũ cho hay,
Điều mở trí thường hay luận biện.
Coi chừng lựa sách, thơ, tuồng, truyện,
Những phong tình đừng khiến cho coi.
Sự uống ăn xem sóc hăn hòi,
Trong đi đứng chơi bời cho phải cách.
Thân thể dạy giữ gìn tinh sạch,
Thường thuốc men cho huyết mạch điều hòa.
Tập quen vui ngắm nguyệt xem hoa,
Gheo tính toán cho ra cách trí.
Chọc cho có dịp suy, dịp nghĩ,
Đừng cho gần mấy chị đàn bà.
Hay bày điều nói quý nói ma,
Dùng những tiếng rửa gà mắng vịt.
Phép dạy trẻ dạy điều cần ích,
Từ khi còn con nít tới nên người.
Chừng coi mò đã đến gần nơi,
Thường chọc vợ vui cười hằng bữa.
Sắp đặt trước đưng lòng dụ dứa,
Lo sẵn sàng bếp lửa nồi xông.
Khi sản sanh phải có mặt chồng,
Con đau đớn giải lòng người để chữa.
Bút Bản Đạo ngưng khoan viết nữa,
Đặng phân tường có chữa dạy con.

Đừng ngờ con trong bụng còn non,
Hiếu chi đặng phòng toan dường ấy.
Tuồng dạy vợ họa may phải vậy,
Nói dạy con lẽ quấy khó tin lời.
Bản Đạo đâu vọng ngữ nói chơi,
Dạy vợ chữa tức thời dạy trẻ.
Những trí thức tinh thần có lẽ,
Nhiễm vào tâm chữa để trọn tinh thần.
Có tinh thần mới có xác thân,
Biến thân đủ tinh thần quán chúng.
Trí cao thượng nhiễm từ trong bụng,
Con để ra chắc đúng bực thông minh.
Tỷ khác nào tám kiếng chụp hình,
Có bóng chói đã in mọi vật.
Đầu mới tượng óc còn thiếu chất,
Phân thông minh lật đặt bỏ vào.
Cây hương phân quý sẽ dường bao,
Thì óc trẻ lại nào có khác.
Tính cha đã thông minh mãi đạt,
Con chắc là bác lăm quàn thi.
Thần mẹ thêm cách vật trí tri,
Con ắt đặng quảng tri thế sự.
Dầu vợ dốt hay là hay chữ,
Nghe điều hay cư xử gia đình.
Phép truyền thần dầu chẳng đặng linh,
Việc dạy dỗ vợ mình còn chế sửa.
Đề ý thấy trẻ thơ nhiều đũa,
Tánh thông minh từ thuở mới lên ba.
Ấy là nhờ tánh chất mẹ cha,
Gặp phải phép hiệp hòa sanh đặng vậy.
Một điều nữa đời hằng khó thấy,
Trai gái nhau để quấy giống như khuôn.
Vì nhiều thương ít gặp nên buồn,
Khi gặp mặt khó buông nhau đặng.

*Khi chữa ghen tình thương đeo dần,
Nhớ hình đi tướng đứng bộ ngồi.
Trông dạng hình lòng nhớ không nguôi,
Hình dường rọi vào nơi tử phủ.
Hết trẻ mới tượng hình vừa đủ,
Thì mẹ đà bảo phủ ngoài khuôn.
Sanh để con ưa thâm ưa buồn,
Ít có đưa ra tuồng vui vẻ.
Lại cũng thấy người ta mà để,
Đưa con đầu giống ghé giống bò.
Tại mẹ thường hay sợ hay lo,
Gặp trâu chém bò xô, nên để giống.
Vợ thầy pháp quý ma thường lộng,
Đẻ ra hình như giống ếch bà.
Bởi vẽ hình tướng tá cùng nhà,
Vợ ghê sợ đẻ ra in dạng.
Nếu để ý xét suy cho cạn,
Cả sự thương, sự sợ, giảm tinh thần.
Tinh thần hay liên tiếp nhâm thần,
Trí hóa nhập vào thân đứa chữa.*

Xin tiếp:

*Món ăn uống nên coi chọn lựa,
Cho hiền lành có sữa cho nhiều.
Vợ dầu buồn cũng rán theo chiều,
Con tắm rửa nô niêu cho sạch sẽ.
Thường bông dệt thắm con nặng nhẹ,
Muốn cho con khỏi ghẻ rán chăm nom.
Đừng để dơ cứt đái thúì òm,
Quần áo trẻ thắm lom coi giặt.
Giữ đừng để quàu mày, quàu mặt,
Mấy móng tay phải cắt mới bông con.
Tắm và lau thì dụng bông gòn,
Trẻ mới để da non đừng động mạnh.*

Phải nhớ thử khí trời nóng lạnh,
Muốn nuôi con khỏe mạnh khá thăm chừng.
Phải phủ che cho ấm tay chơn,
Nơi mở ác tốt hơn thường đắp ấm.
Từ sáu tháng khá thường bông ấm,
Mơi bưng tưng, chiều xắm mặt trời.
Ngoài đồng không đặng thờ tốt hơn,
Mơi thì hứng mặt trời cho khỏe.
Mỗi tháng nhớ cân con nặng nhẹ,
Đặng thăm chừng con trẻ lớn bao nhiêu.
Những áo quần rần sấm nhiều nhiều,
Giữ tinh sạch mơi chiều thay đổi.
Mừng mản phải quạt giăng buổi tối,
Đừng bỏ quên để muỗi chung vào.
Nọc muỗi hành con trẻ phải đau,
Nhiều con hại hư hao huyết mạch.
Khi vừa mới biết bò biết mách,
Đừng cho người chọc cách dữ dằn.
Phải dặn chừng con vú đũa chẵn,
Chơi vui về nói năng dằm thắm.
Chừng đến lúc biết đi lẫm dằm,
Có tập đi đừng nắm mạnh tay chơn.
Đừng để con quen thói giận hờn,
Vừa ré khóc khuyên lơn bông dỗi.
Nghe đồng đánh lời con nói ngô,
Đừng cầu vui giả bộ nói chơi.
Dạy cho con nói rõ từ lời,
Khi chơi giỡn vui cười cho phải lẽ.
Hễ dạy dỗ dùng lời nhỏ nhẹ,
Tập nói năng nhậm lệ khôn ngoan.
Mỗi tiếng nào con nói ngang tàng,
Thì để ý vợi vàng cải sửa.
Dạy con trẻ mọi điều chọn lựa,
Đừng phú con cho đũa ở ăn.

Buông những câu tục tĩu cộc cằn,
Con bắt chước khó răn khi lớn tuổi.
Chừng nên sáu dạy con phải buổi,
Tập lần con lòn cúi biết vâng lời.
Ở với con như trẻ đồng thời,
Thường với trẻ vui chơi đặng dạy.
Chẳng nên phạt bắt con quì lạy,
Sự giả hờn là máy răn trừng.
Hễ giỏi thời lại trọng lại cung,
Dở lại bớt nâng niu hun hít.
Dạy đi đứng nghiêm trang bộ tịch,
Dạy nói năng cho lịch cho ngoan.
Dạy biết điều luận luận bàn bàn,
Dạy cho cạn suy suy xét xét.
Tập cho biết buồn vui có nét,
Điều dở hay cho biết ngọn ngành.
Muôn vật cho biết tánh biết danh,
Giá mua bán cho rành cho rõ.
Mới sáu tuổi tuy rằng còn nhỏ,
Mình cũng nên mở khó lần lần.
Muốn dạy con học đặng chữ văn,
Có một thể nên cần mượn cách.
Trước sân quét một nơi cho sạch,
Cát trắng dùng làm sách dạy con.
Bóng mặt trời vừa khuất đầu non,
Coi ánh sáng chiều còn tỏ rõ.
Nháy vợ biểu bông con hứng gió,
Ra trước sân làm bộ đi chơi.
Mượn lời khen đứa nhỏ gần nơi,
Rằng đọc sách in hơi thầy giáo.
Rồi lựa thứ vật chơi con hảo,
Giã như tuồng khuyên bảo đem cho.
Thương tên Xoài đáng mặt học trò,
Học thông thái dám so người lớn.

*Giả buồn bực đương khi chơi giỡn,
Con dẫu theo môn trốn cũng đừng vui.
Làm như người trong dạ ngậm ngùi,
Rầu con dốt lo nuôi uống gạo.
Tánh con nít thì hay láo táo,
Hễ nghe cha chế nhạo nổi hành hung.*

Úa!

*Ai anh hùng mình cũng anh hùng,
Theo dọ hỏi cách dùng chữ nghĩa.
Thừa dịp dựng treo giò chú Lía,
Láy vợ hiền người xía miệng vô.
Con xin cha dạy viết tập đồ,
Vần cho thuộc kết vô nên tiếng.
Hễ viết chữ là mình nói chuyện,
Chữ rập nhau trở biến thành lời.
Hễ A B thuộc lâu tới nơi,
Làm vần ngược vần xuôi rập lại.
Hễ thuộc dạng hăm lăm chữ cái,
Muôn điều chi cũng phải vào vòng.
Miễn là con gắng sức gia công,
Học thuộc mặt hăm lăm chữ cái.
Mẹ xúi trẻ đến cầu cha dạy,
Cha làm hơi như ngại con ngu.
Mới giao kèo đổi chữ với xu,
Thuộc thì thưởng hễ ngu trừ cán.
Lạ chi trẻ nghe chê thì giận,
Mình mượn mưu dìm dẫn láy con.
Sẵn tay cầm lấy cán ba ton,
Vẽ một chữ cho tròn cho lớn.
A B thuộc dốt con lấy trốn,
Cứ mỗi ngày vui giỡn dạy lần.
Chừng coi mò thuộc hết chữ vần,
Đọc chữ dạng dạy lần tính toán.*

Dùng kiếng vật đá cây làm bảng,
Dạy đếm cho biết đặng đến mười.
Lấy ba ton vòng kiếng hai nơi,
Hai một ngã ba thời một ngã.
Hể học cộng con nhờ có má,
Hai với ba cộng cả bao nhiêu.
Nói trúng cha mắng vội nâng niu,
Còn trật lại ra chiều buồn bực.
Bà mẹ gắng để lòng chịu cực,
Cứ theo con giúp sức tính dùm.
Con nói thông cha giả khen um,
Làm như bộ vui mừng con học giỏi.
Khoanh năm món chung nhau rồi hỏi,
Cha truat hai con nói sót bao nhiêu.
Mẹ quen nghề dạy lén nói liều,
Miễn lầu thuộc cứ chiều theo vậy.
Cộng trừ thuộc rồi mình mới dạy,
Cho cầm cây viết lấy chữ vẫn.
Viết thuộc lầu với tám bảng sân,
Mình mới dạy viết lần vô giấy.
Trối kệ trẻ vẽ quàu viết quấy,
Trong một năm thì thấy vừa thông.
Áy kê hay dạy trẻ vỡ lòng,
Rồi mới dắt vào trong trường học.
Mới lạ bước trẻ thường sợ khóc,
Nhờ mẹ thương lẫn lóc đi theo.
Trong đôi tuần coi đã quen vè,
Con ham học vui theo chúng bạn.
Mới vô học ham chơi lơ lãng,
Nong chí con cho rán buổi đầu.
Con lo bài biết sợ biết rầu,
Theo dụ ngọt khuyên cầu con học hỏi.
Trong muôn việc đừng làm biếng nói,
Dạy con thông sự giỏi điều hay.

Mỗi bước đi cùng trẻ ra ngoài,
Gặp chi cũng làm bài dạy trẻ.
Phải chịu tánh trí con lanh lẹ,
Hay tối tăm giải lẽ cho vừa.
Phải chịu con lòng dạ ghét ưa,
Dầu quấy phải cũng thừa dạy dỗ.
Khi dắt trẻ đi chơi lựa chỗ,
Có vấn nhơn thái độ tài tình.
Chẳng khác nào dắt trẻ chụp hình,
Nơi đẹp dễ dựng in vào trí.
Về nhà chọc cho con luận lý,
Mở trí con xét kỹ hiểu cùng.
Tập tánh con quảng đại bao dung,
Hay thương mến thuận cùng bạn tác.
May phước đặng sanh con mắn đạt,
Minh khởi toan phú thác việc đời.
Dầu hư nên đến sự chơi bởi,
Cũng cho hưởng đủ mùi đắng ngọt.
Sự sướng cực đừng cho thiếu sót,
Miễn mọi điều đừng lợt tay mình.
Con biết phân điều trọng lẽ khinh,
Vào ngã ái đường tình cũng chẳng buộc.
Để gây hại, hại vừa đến gót,
Minh ở sau lót lót đến bình.
Thừa cơ mầu khuyển trẻ răn mình,
Tự nhiên trẻ kính tinh đạo hạnh.
Dầu trẻ đã phong lưu quen tánh,
Minh đừng ngăn trẻ lánh điều vui.
Trong trần ai cũng để cho vùi,
Thân ô trước mình chùi sạch lại.
Dầu con có tánh ham quý quái,
Đừng thêm phân phải trái răn trừng.
Mượn tay hay của đám người dung,
Làm thiệt hại vài lần đủ tổn.

Rủi gặp phải đũa con dũa tợn,
Cây những người quyền lớn ép dè.
Mang tội hình đừng chờ đũa che,
Để chúng hiệp chúng chẻ cho đáng kiếp.
Minh biết Đạo hằng ngày gặp dịp,
Đặng dạy con nề nếp làm người.
Hễ làm người thì biết hổ người,
Lấy gương trẻ trâu cười con xét phận.
Cha chẳng phép để lòng hờn giận,
Mà lấy đũa bỏ lẫn con hư.
Đành lòng nào lại chối lại từ,
Minh dở dạy tội qui ư trưởng.
Đạo cha mẹ phải cho độ lượng,
Hễ làm cha đừng tưởng độc quyền.
Con lớn khôn mình chớ tự chuyên,
Con đủ trí lời khuyên tua nhậm lẽ.
Dầu còn ở dưới quyền cha mẹ,
Đừng ý mình làm nhẹ thể con.
Một lòng thương sau trước vương tròn,
Con khôn lớn cũng còn yêu trọng.
Gia tài định rồi đừng đá động,
Cho con riêng làm lụng lập thân.
Nên hay hư đừng kể quan dân,
Tài sản tính chia phần đều đủ.
Trai cùng gái để lời khuyên dụ,
Biết trọng thân tự chủ lấy mình.
Khuyên chung cùng hiệp sức anh em,
Mạnh thế lực đua tranh cùng chúng bạn.
Khuyên trẻ biết trí mưu quyết đoán,
Sự nên hư đừng tính toán rần đua bơi.
Khuyên bền lòng từng thế tùy thời,
Phải quyền biến với đời gầy sự hiệp.
Khuyên con sửa tánh hòa tâm hiệp,
Đặng ngày sau theo kịp thế tình.

Khuyên con coi nghĩa trọng tài khinh,
Lòng quảng đại mới điều đình thế sự.
Khuyên con nhớ hằng ngày tự xử,
Ấy là phương vẹn giữ nhưn luân.
Khuyên con ưa trân trọng tinh thần,
Khinh vật chất ắt thân bền giữ.
Khuyên con học cho thông mọi sự,
Dầu nghề hèn nghiệp dữ cho rành.
Nếu cảm chèo đây mái không lạnh,
Thì cũng chịu đã đành phận dốt.
Trong trần thế phân chi xấu tốt,
Tốt xấu cùng chú dốt khó phân trần.
Làm con người mà muốn lẩn phần,
Hơn địa vị phải cần hay khéo.
Dạy trẻ hiểu những mưu những mẹo,
Của người đời khôn khéo đua tranh.
Chỉ điều nào đời giựt đời giành,
Phân dỏ thiệt, phân lành lẩn hưởng.
Dạy căn cứ làm thân cực sướng,
Người ngồi ăn người làm mướn bởi nơi nào.
Dạy nhục vinh hai lẽ đường bao,
Người quan cả người sao dân mạt.
Dạy trẻ bỏ tánh tình biếng nhác,
Cần lập thân mới thoát phận tôi đòi.
Hiếu con dầu ví kẻ cày voi,
Không đạo hạnh đừng coi là trọng.
Dạy cho hiểu mảnh thân dầu sống,
Cũng nhờ nương dưới bóng hóa công.
Thường cho xem vẻ đẹp non sông,
Đặng con trẻ thể lòng thương tưởng.
Hay chi kiếp sướng xin vui mướn,
Mà phòng tham toan vương nợ trần.
Hễ có thân âu biết thương thân,
Lấy trí thức định phân cho cạn.

Ba giếng với năm hằng khá đoán,
Hu nên đừng xao lãng chí nam nhi.
Để mặc đời thị thị phi phi,
Chưa ai rõ trong chì có bạc.
Dạy con giữ tấm lòng chất phác,
Có chánh tâm không lạc bước đời.
Biết tu thân ắt cải vận thời,
Cơ giải kiết lữ trời đã định.
Không vị kỷ nào sồn luật lệnh,
Tỉ không mua ai tính đòi tiền.
Giữ lễ nghi mọi kẻ không riêng,
Nào có chọc ai phiền phòng kết oán.
Hễ khử tối thì dùng bóng sáng,
Phải khôn ngoan mới quáng thế tình.
Mình nên người trí thức mà lành,
Ngôi Tiên Phật đã đành tay nắm.
Néo danh lợi vào ra ai cấm,
Mắt sáng soi cái đậm quan hà.
Đừng học đồ phách quế hồn ma,
Dầu bỏ xác không xa phùng tục.
Trăm năm lẻ như thoi nhất thúc,
Ngánh lại đời mà nhục thâm đời.
Máng đeo đai hai chữ vận thời,
Nhu bèo bọt nổi trôi giòng khổ thủy.
Coi lại thấy có chi gọi quý,
Ham đỉnh chung mà lụy tấm thân người.
Đếm thử coi mấy lúc thành thoi,
Thì hằng thấy trận cười đem đổi khóc.
Có chi lạ dạy con răn học,
Không lẽ đem lợi lộc đặt nên bài.
Có chi tài dạy trẻ đặng hay,
Chẳng nở lấy cân đai làm biểu hiệu.
Có chi khéo dạy con nên hiểu,
Há nở so mạnh yếu để nêu gương.

Chỉ cầu con để một dạ thương,
Thương mình vậy thương ai cũng vậy.
Lòng tình ái sao cho lòng luyến,
Cái khí thương động dậy trời già.
Chẳng phải thương mà trọng người ta,
Dầu cầm thú cỏ hoa cũng đoái.
Thương chẳng biết biệt phân phải trái,
Dầu khôn ngoan ngu dại cũng là thương.
Phàm tình thương chẳng có độ lường,
Thương cho đến hơi sương giọt nước.
Tình thương vốn ngoài vòng tội phước,
Vội kẻ thù thương được cũng là thương.
Tình thương kia ví dạng phi thường,
Hòa giọt lụy đau thương lau thế sự.
Tập trẻ đặng rộng lòng tha thứ,
Thì trẻ đà lánh dữ gần hiền.
Hễ gần hiền, lành đặng tự nhiên,
Mới hạ tánh Thiêng Liêng tạo thế.
Một câu sách nơi đây nên để,
Đặng làm phương truyền kể tông môn.
Chứa vàng nhiều để lại cho con,
Con chưa ắt giữ còn bền lộc.
Chứa sách để cho con sau học,
Chưa chắc con biết đọc cùng chững.
Chứa đức kia bền vững không ngần,
Con cháu hưởng lâu bằng Trời Đất.
Sợ Bản Đạo dịch ra có trật,
Cứ nguyên văn viết tắt ra đây:

Tích kim vĩ di tử tôn,
Tử tôn vị tất năng thủ.
Tích thơ vĩ di tử tôn,
Tử tôn vị tất năng đọc.

Tích âm đức ư minh minh chi trung trường cửu
chi kế.

*Hễ đã trẻ thời đành chịu trẻ,
Ngưng viết chớ có thể in ra.
Mang hồng vai một gánh đạo nhà,
Chia giờ khắc nô nã toan giúp ích.
Nên chẳng quản lời thô tiếng kịch,
Cầu đàn bà con nít đọc cho nhiều.
Cứ lần lần năm đạo nói điếu,
Ít tài đức tùy theo hành đạo.*

CHUNG



CĂN TỪ

Quyển Phương Tu Đại Đạo của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, tự Ái Dân trước tác, tái bản lần thứ hai năm Kỷ Dậu 1969, tức là bản chánh mà chúng tôi do theo để đánh máy và in lại, gồm có hai quyển riêng biệt nhau:

- Phương Tu Đại Đạo cuốn thứ nhứt và
- Phương Tu Đại Đạo cuốn thứ nhì.

Trong lần tái bản tại Australia tháng 5 năm Giáp Thân 2004, chúng tôi in chung cả hai quyển lại thành một kết tập duy nhất tựa là Phương Tu Đại Đạo.

Về bố cục và nội dung của mỗi quyển chúng tôi vẫn giữ nguyên. Tuy nhiên, về hình thức trình bày, chúng tôi có chỉnh và phẩy lại ở sau mỗi cuối câu trong những bài thơ giảng mà bản in chánh không có dấu chấm hoặc phẩy, hoặc là luôn luôn dấu phẩy. Về chánh tả, chúng tôi cũng đã mạo muội hiệu đính lại phần nào một số từ ngữ sao cho phù hợp với chữ quốc ngữ trong giai đoạn hiện tại, dựa theo hai quyển Việt Nam Tự Điển của hai ông Lê Văn Đức và Lê Ngọc Trụ cùng một Nhóm Văn Hữu biên soạn, do nhà sách Khai Trí ấn hành năm 1970.

Ngoài ra, chúng tôi cũng có thêm vào phần Mục Lục cho đọc giả dễ dàng sưu tầm và tham khảo những đề mục riêng biệt khác nhau trong khi bản in gốc không có.

Thánh Thất New South Wales xin thành thật kính cáo.

Kỷ niệm ngày sinh nhật Đức HỘ PHÁP lần thứ 114.
Mồng 5 tháng 5 năm Giáp Thân 2004.

Phụ lục: **PHẦN HIỆU CHÍNH**

Phương Tu Đại Đạo 1

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
4	23	quá lẽ	quá lẽ	lẽ: hơn mức thường
5	20	nâng niều	nâng niu	o bế, sản sóc
6	8	lặn	lặng	im, không tiếng động
7	7,8,9	nổi	nổi	tình cảnh
7	22	cười	cùi	nghe dẹt
8, 24	2, 12	trả mắ	trả mắ	trả: thứ nổi tròn bằng đất mắ: tôm cá ướp muối
8,13	10,2	mãng	mảng	cứ như thế mãi
9	6	cử	cữ	khoảng thời kỳ
11	13	lần	lần	lộn, lằm
13	19	nương niều	nương níu	nương dựa
14	10	lẽ	lẽ	lý do
14	15	đũa	đũa	cặp que để gấp
19	22	quyển	quyển	nói để thuyết phục
19	33	hững hờ	hững hờ	hờ hững
20	2	lần	lần	quây quẩn
23	27	lý lắ	lí lắ	liền
23	28	rắ	rắ	chọc phá
26	9	hềm	hiềm	giận, bất mãn, ghim trong lòng
26	12	cắ	cắ	cần nhần
26	22	gày	gài	cài, giặt
26	28	quầ, sà	quầ, sà	quầ: thúng nhỏ sàng: cái trăn to lỗ
31	4	phiếm	phím	miếng gỗ hay xương gấn cách khoảng trên cần cây đàn
31	6	bứ	bứ	dùng tay giặt cho dứt
31	27	trắ	trắ	vật trang sức của đàn bà giắt cho chặt búi tóc
33	20	xui dục	xui giục	xúi giục
33	32	ngiên	ngiên	xiên, lệch về bề đứng

36	3	rễ	rễ	vai chông
36	23	mả	mả	vẻ đẹp bên ngoài

Phương Tu Đại Đạo 2

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
39	22	kiếp	kíp	chống
40	13	quãng hàng	quảng hàn	tên gọi cung trăng
41	12	chung ngan	chun ngang	chun: cúi đầu đi qua ngang: đường song song với mặt nước
41	30	thục lò	thụt lò	thụt lò, lò ra thụt vô, nhút nhát
42	22	quạo	quau	cáu giận và gây gổ luôn
45	2	vĩ Mã diệt Ngu	đĩ Mã diệt Ngu	lấy họ Mã làm tiêu họ Ngu
45	14	liêng	liên	lí lắc, hay trững giỡn
45	22	đũa	đuũa	que để gắp
45	25	dễ dui	dễ duôi	khinh thường
46	6	ngan tàng	ngang tàng	ngông nghênh không khuyết phục
46	9	chìu	chiều	chiều chuộng, chiều ý
46	24	dôn	đôn	đồ mang dưới chum của đàn bà như giầy nhưng mũi quớt gót thấp
48	34	thắt ngặt	thắt ngặt	ngặt nghèo, bắt buộc
49	12	kỹ cang	kỹ cang	kỹ càng, vén khéo
49	34	lục	lụt	mòn mép, không bén
51	4	bảy buôi	bãi buôi	ngọt dịu, vui vẻ, bắt thiếp
52	1	náng	nán	ở lại một lúc
55	24,32	ráng	rán	cổ găng, tận lực
55	27	rung	run	giựt giựt tay chân
56	18	xoái	xoáy	ống ngoáy
61	10	quáng chúng	quán chúng	hơn người, hơn phần đông thiên hạ
61	13	kiến	kiếng	kính
64	1	tục tui	tục tui	tục tẩn

64	10	nâng niều	nâng niu	o bế, sẵn sóc
66	1	kiền	kiêng	cảnh, hình sắc sự vật trước mắt
66	16	lầu	lâu	làu thông
68	31	quỷ quáy	quỷ quái	xảo quyết, tinh ranh
69	9	máy	mái	tiếng gọi cây chèo, cây giâm chèo ghe

